

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**



ISO 9001:2015

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH: QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH

Sinh viên : Vũ Thị Thơ

Giảng viên hướng dẫn : ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo

HẢI PHÒNG - 2018

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

**KHAI THÁC HIỆU QUẢ LOẠI HÌNH DU LỊCH
VĂN HÓA TẠI DI SẢN VĂN HÓA HOÀNG THÀNH
THĂNG LONG, HÀ NỘI**

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY

NGÀNH: QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH

Sinh viên : Vũ Thị Thơ

Giảng viên hướng dẫn : ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo

HẢI PHÒNG – 2018

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Sinh viên: Vũ Thị Thơ

Mã SV: 1412405015

Lớp: DL1801

Ngành: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

Tên đề tài: "**Khai thác hiệu quả loại hình du lịch văn hóa tại di sản văn hóa Hoàng Thành Thăng Long, Hà Nội**"

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp (*về lý luận, thực tiễn, các số liệu...*).

a. Nội dung

- Hệ thống hóa những vấn đề lý luận chung về di sản văn hóa và du lịch văn hóa.
- Phân tích, đánh giá toàn diện thực trạng hoạt động du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long .

b. Các yêu cầu cần giải quyết

- Đề xuất một số giải pháp nhằm khai thác hiệu quả loại hình du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long.

2. Các tài liệu, số liệu cần thiết:

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp.

Khách sạn Camela (Hồng Bàng – Hải Phòng)

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Người hướng dẫn thứ nhất:

Họ và tên: Nguyễn Thị Phương Thảo

Học hàm, học vị: Thạc sỹ

Cơ quan công tác: Trường Đại học Dân Lập Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn:

- Hệ thống hóa những vấn đề lý luận chung về di sản văn hóa và du lịch văn hóa.
- Phân tích, đánh giá toàn diện thực trạng hoạt động du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long .
- Đề xuất một số giải pháp nhằm khai thác hiệu quả loại hình du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long.

Người hướng dẫn thứ hai:

Họ và tên:

Học hàm, học vị:

Cơ quan công tác:

Nội dung hướng dẫn:

.....

.....

.....

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 11 tháng 6 năm 2018

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 3 tháng 9 năm 2018

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

Sinh viên

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

Người hướng dẫn

Hải Phòng, ngày tháng năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. NGUYỄN *Trần Hữu Nghị*

PHÂN NHẬN XÉT CỦA CÁN BỘ HƯỚNG DẪN

1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Đánh giá chất lượng của khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

3. Cho điểm của cán bộ hướng dẫn (ghi bằng cả số và chữ):

.....
.....
.....

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2018

Cán bộ hướng dẫn

(Ký và ghi rõ họ tên)

**NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ
CỦA NGƯỜI CHĂM PHẢN BIỆN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

Tên đề tài:

.....

của sinh viên: *Lớp:*.....

1. Đánh giá chất lượng đề tài tốt nghiệp về các mặt thu thập và phân tích tài liệu, số liệu ban đầu; cơ sở lí luận chọn phương án tối ưu, cách tính toán chất lượng thuyết minh bản vẽ, giá trị lí luận và thực tiễn của đề tài.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Cho điểm của người chấm phản biện:

(Điểm ghi bằng số và chữ)

Ngày tháng năm 2018

Người chấm phản biện

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN

LỜI MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: MỘT SỐ CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ DI SẢN VĂN HÓA VÀ DU LỊCH VĂN HÓA	4
1.1. Di sản văn hóa	4
1.1.1. Khái niệm, đặc điểm, phân loại di sản văn hóa.....	4
1.1.2. Vai trò của di sản văn hóa đối với sự phát triển du lịch.....	6
1.2. Du lịch văn hóa.....	7
1.2.1. Khái niệm và đặc trưng của du lịch văn hóa.....	7
1.2.2. Điều kiện phát triển du lịch văn hóa	9
1.3. Kinh nghiệm phát triển loại hình du lịch văn hóa gắn với các di sản văn hóa tại một số quốc gia Châu Á	12
1.3.1. Kinh nghiệm của Trung Quốc	12
1.3.2. Kinh nghiệm của Pê-ru	14
1.3.3. Bài học vận dụng cho Việt Nam.....	15
1.4. Tiêu kết chương 1	16
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG KHAI THÁC CÁC GIÁ TRỊ CỦA HOÀNG THÀNH THĂNG LONG PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN DU LỊCH VĂN HÓA	17
2.1. Khái quát về Hoàng Thành Thăng Long	17
2.1.1. Vị trí địa lý, diện tích.....	17
2.1.2. Lịch sử hình thành.....	17
2.1.3. Vai trò, ý nghĩa của Hoàng Thành Thăng Long đối với sự phát triển đất nước.....	19
2.2. Điều kiện phát triển du lịch văn hóa tại Hoàng Thành Thăng Long	20
2.2.1. Giá trị của Hoàng Thành Thăng Long	20
2.2.2. Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch văn hóa ..	23
2.2.3. Các điểm thăm quan tại khu di tích Hoàng thành Thăng Long.....	23
2.2.4. Cơ cấu tổ chức quản lý và nhân lực du lịch	28
2.3. Thực trạng hoạt động du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long.....	28
2.3.1. Thị trường khách	28
2.3.2. Các dịch vụ du lịch và doanh thu.....	30

2.3.3. Hướng dẫn viên và nhân viên phục vụ khách tại điểm	31
2.3.4. Công tác xúc tiến, tuyên truyền và quảng bá du lịch	32
2.3.4. Công tác tổ chức quản lý và bảo tồn.....	34
2.4. Đánh giá về hoạt động du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long	36
2.4.1. Thuận lợi - Ưu điểm	36
2.4.2. Khó khăn - Nhược điểm	37
2.5. Tiêu kết chương 2	38
CHƯƠNG 3:GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN LOẠI HÌNH DU LỊCH VĂN HÓA TẠI HOÀNG THÀNH THĂNG LONG HÀ NỘI.	39
3.1. Mục tiêu và phương hướng phát triển du lịch Hà Nội đến năm 2020.....	39
3.1.1. Quan điểm và mục tiêu phát triển	39
3.1.2. Phương hướng phát triển.	40
3.2. Các giải pháp nhằm khai thác hiệu quả du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long	42
3.2.1. Giải pháp phát triển du lịch gắn với bảo tồn.....	42
3.2.2. Giải pháp về xây dựng khu Di sản Văn hóa Thế giới Hoàng thành Thăng Long thành công viên lịch sử văn hoá Thăng Long – Hà Nội	43
3.2.3. Giải pháp đa dạng các hoạt động du lịch và dịch vụ du lịch tại Hoàng thành Thăng Long	45
3.2.4. Giải pháp liên kết với các công ty lữ hành.....	46
3.2.5. Giải pháp về nguồn nhân lực	48
3.2.6. Giải pháp về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật.....	49
3.2.7. Giải pháp về đầu tư và xúc tiến du lịch	50
3.3. Một số kiến nghị, đề xuất khả năng khai thác du lịch đối với Hoàng thành Thăng Long – Hà Nội.....	51
3.3.1. Về phía Nhà nước.....	51
3.3.2. Phía Bộ VHTTDL (Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	51
3.3.3. Về phía UBND(Ủy ban nhân dân) thành phố Hà Nội	52
3.3.4. Đối với các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành	52
3.4. Tiêu kết chương 3	53
KẾT LUẬN	54
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	56

LỜI CẢM ƠN

Trải qua quá trình gần 4 năm học tập và trau dồi kiến thức tại trường Đại học Dân Lập Hải Phòng được làm đề tài khóa luận tốt nghiệp thực sự là một niềm vinh dự lớn lao đối với em. Đầu tiên cho phép em được gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất tới các thầy cô giáo trong trường đã giảng dạy và truyền đạt cho em những kiến thức, cũng như những kinh nghiệm thực tế.

Để hoàn thành khóa luận tốt nghiệp này em xin chân thành cảm ơn Thạc sỹ Nguyễn Thị Phương Thảo đã tận tình giúp đỡ, hướng dẫn, chỉ bảo em trong suốt quá trình học tập cũng như thời gian làm khóa luận.

Đồng thời em cũng xin gửi lời cảm ơn đến Ban Quản lý khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long đã tạo điều kiện, cung cấp những số liệu, tình hình thực tế về hoạt động du lịch tại đó giúp em hoàn thành khóa luận của mình.

Tuy nhiên, vì điều kiện thời gian, kiến thức cũng như kinh nghiệm bản thân còn hạn chế nên khóa luận tốt nghiệp của em không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự góp ý của thầy cô và các bạn để bài khóa luận của em được hoàn chỉnh hơn.

Hải Phòng, ngày tháng năm 2018

SINH VIÊN THỰC HIỆN

Vũ Thị Thơ

LỜI MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong những năm gần đây , du lịch đã trở thành một nhu cầu thiết yếu trong cuộc sống của con người. Du lịch không chỉ đem lại nguồn thu nhập lớn cho nền kinh tế, tạo nhiều việc làm, phát triển các ngành dịch vụ khác, nâng cao cơ sở hạ tầng mà còn là phương tiện thúc đẩy hòa bình, giao lưu văn hóa và tạo ra những giá trị vô hình nhưng bền chặt. Nhờ những đóng góp to lớn về mặt kinh tế, xã hội du lịch đã trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của nhiều quốc gia trên thế giới.

Hiện nay, du lịch bao gồm rất nhiều hình thức đa dạng và phong phú như du lịch sinh thái, du lịch khám chữa bệnh, du lịch mạo hiểm, du lịch MICE, du lịch hội nghị hội thảo và du lịch văn hóa...Đối với các nước đang phát triển, cần đẩy mạnh việc phát triển ngành nghề du lịch để thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài nước, trong đó du lịch văn hóa được coi là một sản phẩm chủ đạo.

Dân tộc Việt Nam có bề dày lịch sử hơn bốn ngàn năm dựng nước và giữ nước, có truyền thống văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc, có nguồn tài nguyên về di sản văn hóa vật thể, phi vật thể khá đa dạng, phong phú. Tính đến năm 2015, Việt Nam đã sở hữu một số lượng lớn các di sản thế giới được UNESCO công nhận bao gồm 08 di sản văn hóa -thiên nhiên, 08 di sản văn hóa phi vật thể và 04 di sản tư liệu. Các di sản nói chung và di sản văn hoá nói riêng là báu vật của quốc gia, là tài sản văn hóa vô giá, lưu giữ những giá trị, bản sắc dân tộc và là điều kiện quan trọng để phát triển du lịch trong đó có du lịch văn hóa.

Cùng với quần thể di tích Cố Đô Huế, Đô thị Hội An, khu di tích Hoàng thành Thăng Long là một trong những di sản văn hóa có giá trị về nhiều mặt. Đồng thời khi xét về khía cạnh du lịch, Hoàng thành Thăng Long có đầy đủ các yếu tố, điều kiện phục vụ cho việc khai thác, phát triển du lịch văn hóa. Tuy nhiên, việc khai thác các giá trị của Hoàng thành Thăng Long để phục vụ cho phát triển du lịch chưa thực sự mang lại hiệu quả cao. Vì vậy, để góp phần khai

thác hiệu quả những giá trị văn hóa lịch sử phục vụ phát triển loại hình du lịch văn hóa, đưa Hoàng thành Thăng Long thành một điểm du lịch hấp dẫn, tác giả đã lựa chọn đề tài: “*Khai thác hiệu quả loại hình du lịch văn hóa tại di sản văn hóa Hoàng Thành Thăng Long Hà Nội*”.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

***Mục đích nghiên cứu**

Tìm hiểu, phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động du lịch tại Hoàng Thành Thăng Long từ khi được công nhận cho đến nay. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm khai thác hiệu quả loại hình du lịch văn hóa tại khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long – Hà Nội.

***Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để thực hiện mục đích trên, nhiệm vụ chính của luận văn là:

Hệ thống hóa những vấn đề lý luận chung về di sản văn hóa và du lịch văn hóa.

Phân tích, đánh giá toàn diện thực trạng hoạt động du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long .

Đề xuất một số giải pháp nhằm khai thác hiệu quả loại hình du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

* Đối tượng nghiên cứu: Du lịch văn hóa tại khu di sản Hoàng thành Thăng Long – Hà Nội

* Phạm vi nghiên cứu:

Về không gian: Đề tài nghiên cứu trong phạm vi di sản văn hóa Hoàng thành Thăng Long

Về thời gian: Đề tài nghiên cứu sử dụng các thông tin về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội và các hoạt động du lịch trên địa bàn thành phố Hà Nội từ 2010 trở lại đây.

4. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp khảo sát thực tế, trực tiếp đến thăm quan, tìm hiểu tại Hoàng thành Thăng Long.

Phương pháp thu thập thông tin về các loại hình di sản, du lịch văn hóa, lịch sử Hoàng thành Thăng Long cùng các hoạt động, sự kiện du lịch diễn ra tại đây.

Phương pháp thống kê, phân tích, đối chiếu, xử lý thông tin, số liệu về thực trạng, tình hình hoạt động du lịch tại Hoàng thành Thăng Long. Qua đó sử dụng phương pháp tổng hợp đưa ra những giải pháp nhằm khai thác hiệu quả các giá trị của Hoàng thành Thăng Long để phát triển du lịch văn hóa.

5. Bố cục của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục và tài liệu tham khảo phần nội dung đề tài gồm 3 chương:

Chương 1: Một số cơ sở lý luận về di sản văn hóa và du lịch văn hóa

Chương 2: Thực trạng khai thác các giá trị của Hoàng thành Thăng Long phục vụ phát triển du lịch văn hóa

Chương 3: Giải pháp đẩy mạnh phát triển loại hình du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội.

CHƯƠNG 1: MỘT SỐ CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ DI SẢN VĂN HÓA VÀ DU LỊCH VĂN HÓA

1.1. Di sản văn hóa

1.1.1. Khái niệm, đặc điểm, phân loại di sản văn hóa

1.1.1.1 Khái niệm

Theo từ điển thông dụng, Di sản (Heritage) là khái niệm dùng để chỉ “những tài sản do người chết để lại” (di sản thừa kế), hoặc “tài sản tinh thần hoặc tài sản vật chất do lịch sử để lại hoặc do thiên nhiên tạo ra” (di sản văn hóa, di sản thiên nhiên, di sản phi vật thể, di sản vật thể...).

Từ điển Tiếng Việt định nghĩa : Di sản là cái của thời trước để lại. Di sản văn hóa theo nghĩa Hán Việt là những tài sản văn hóa có giá trị của quá khứ còn tồn tại trong cuộc sống đương đại và tương lai. Di là để lại, còn lại, dịch chuyển, chuyển lại. Sản là tài sản, là những gì quý giá, có giá trị. Di sản văn hóa được hiểu bằng sự tổng hợp bởi các ý nghĩa nói trên.

Như vậy, di sản văn hóa được hiểu như là tài sản, là báu vật của thế hệ trước để lại cho thế hệ sau. Di sản văn hóa là những sản phẩm vật chất và tinh thần có giá trị về lịch sử, văn hóa, và khoa học bao gồm các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, các lễ hội, nếp sống truyền thống, tri thức dân gian, văn hóa cộng đồng,... Đối với mỗi dân tộc, mỗi quốc gia, di sản văn hóa được xem là báu vật thiêng liêng mà mỗi thế hệ phải có trách nhiệm phát huy và bảo tồn cho các thế hệ tiếp theo. Một xã hội không thể tồn tại và phát triển nếu không dựa trên nền tảng các giá trị văn hóa.

1.1.1.2. Phân loại và đặc điểm

a. Phân loại

Tại Việt Nam, theo Luật Di sản văn hóa năm 2001 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), Di sản văn hoá bao gồm di sản văn hoá vật thể và di sản văn hoá phi vật thể là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị về lịch sử, văn hoá, khoa học được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà XHCN Việt Nam.

Di sản văn hoá vật thể là sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học bao gồm di tích lịch sử -văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. Di sản văn hóa vật thể được hiểu là những sản phẩm văn hóa có thể “sờ thấy được”.

Theo Hiến chương Lausanne 1990, “Di sản khảo cổ học là bộ phận di sản vật chất mà các phương pháp khảo cổ học cung cấp cho chúng ta những hiểu biết cơ bản về nó”. Còn theo định nghĩa của Công ước Châu Âu về Bảo vệ di sản khảo cổ học (hay Công ước Valleta 1992) thì Di sản khảo cổ học được coi là “một nguồn dữ liệu ký ức của Châu Âu và là một phương tiện nghiên cứu của khoa học lịch sử”.

Như vậy, di sản khảo cổ học có thể hiểu là các công trình, kiến trúc, di tích, di chỉ, hiện vật được phát lộ thông qua hoạt động khai quật, nghiên cứu khảo cổ bất kể trên mặt đất hay dưới nước. Căn cứ theo tính chất, di sản khảo cổ học được xem là một loại hình của di sản văn hóa vật thể, nhưng là “một nguồn văn hóa mong manh và không tái sinh được” và dễ bị tổn thương bởi những tác động của môi trường và xã hội bởi phần lớn đều là những vết tích, phế tích, cấu trúc không trọn vẹn và không còn duy trì được công năng sử dụng ban đầu nữa

Di sản văn hoá phi vật thể là sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, được lưu truyền bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức lưu giữ, lưu truyền khác, bao gồm tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học, ngữ văn truyền miệng, diễn xướng dân gian, lối sống, nếp sống, lễ hội, bí quyết về nghề thủ công truyền thống, tri thức về dược học cổ truyền, về văn hoá ẩm thực, về trang phục truyền thống dân tộc và những tri thức dân gian khác.

Tuy nhiên, sự phân loại giữa di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể này chỉ mang tính tương đối. Bởi di sản vật thể và di sản phi vật thể luôn gắn kết với nhau và trở thành những thực thể sống. Ví dụ: đồ gốm là văn hóa vật thể, nhưng chứa đựng những văn hóa phi vật thể như: kỹ năng chế tác, cách

nung, các món ăn truyền thống...; đình chùa là di sản văn hóa vật thể nhưng lại cũng chính là nơi thực hành các nghi lễ, tín ngưỡng, tập tục.

b. Đặc điểm

Di sản văn hóa vật thể là một dạng thức tồn tại của văn hóa chủ yếu dưới dạng vật thể có hình khối, có chiều cao, chiều rộng, trọng lượng, đường nét, màu sắc, kiểu dáng tồn tại trong không gian và thời gian xác định.

Di sản văn hóa phi vật thể là dạng thức tồn tại của văn hóa không phải chủ yếu dưới dạng vật thể có hình khối trong không gian và thời gian, mà nó tiềm ẩn trong trí nhớ, ký ức cộng đồng, tập tính, hành vi ứng xử của con người trong sản xuất, giao tiếp xã hội mà thể hiện ra. Từ đó người ta có thể nhận biết được sự tồn tại của văn hóa phi vật thể.

Đặc trưng rõ nhất của văn hóa phi vật thể là nó luôn tiềm ẩn trong tâm thức của một cộng đồng xã hội và chỉ bộc lộ ra qua hành vi và hoạt động của con người. Văn hóa phi vật thể được lưu giữ trong thế giới tinh thần của con người và thông qua các hình thức diễn xướng, nó được bộc lộ một cách sinh động trong tư cách hiện tượng văn hóa.

Cũng giống như di sản văn hóa vật thể, các hiện tượng văn hóa phi vật thể cũng có thể bị mai một, biến dạng, hoặc mất đi vĩnh viễn bởi thử thách của thời gian, bởi sự vô ý thức của con người. Trong thực tế, người ta thường có xu hướng thêm bớt hoặc lãng quên trong quá trình lưu giữ những giá trị phi vật thể. Cho nên văn hóa phi vật thể vừa có tính bền vững (trong ký ức của cộng đồng) lại vừa mang tính mong manh, dễ bị tổn thương (phụ thuộc vào cuộc sống của cá nhân với những may rủi bất ngờ). Hơn nữa, văn hóa phi vật thể còn có nguy cơ biến dạng rất cao bởi tính dị bản của nó do sự can thiệp của các nhóm xã hội qua các thời đại.

1.1.2. Vai trò của di sản văn hóa đối với sự phát triển du lịch

Du lịch là một ngành kinh tế có định hướng tài nguyên một cách rõ rệt, hay nói một cách khác du lịch chỉ có thể phát triển trên cơ sở khai thác các giá trị tài nguyên du lịch. Đúng từ góc độ này, các di sản văn hóa được xem là dạng tài

nguyên du lịch để khai thác tạo ra các sản phẩm du lịch hấp dẫn, khác biệt và có khả năng cạnh tranh không chỉ giữa các vùng miền, các địa phương trong nước mà còn giữa Việt Nam với các nước trong khu vực và quốc tế. Như vậy có thể nói rằng di sản văn hóa có vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển của ngành du lịch Việt Nam.

Việc các di sản văn hóa Việt Nam được UNESCO tôn vinh không chỉ quảng cáo tên tuổi cho các di sản mà còn góp phần thu hút khách du lịch nước ngoài đến Việt Nam nhiều hơn. Bằng chứng là khi di sản văn hóa được đưa vào các tour, tuyến du lịch, không chỉ thu hút khách du lịch trong nước mà còn nhận được sự quan tâm của hàng triệu lượt khách quốc tế. Công tác quảng bá về di sản văn hóa ngày càng được chú trọng, việc bảo tồn di sản văn hóa đang được định hướng gắn với phát triển du lịch một cách bền vững.

Tại các địa phương, khi di sản văn hóa được tu bổ, tôn tạo, các hoạt động phát huy giá trị di sản sẽ được mở rộng sáng tạo thêm như những Năm Du lịch (Hạ Long, Quảng Nam, Hà Nội), Festival Huế, Đêm rằm phố cổ (Hội An)... Di sản được bảo tồn, du lịch phát triển tạo ra sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế địa phương, người dân được hưởng lợi nhiều hơn thông qua việc tham gia dịch vụ du lịch, ngành nghề thủ công truyền thống tại khu vực di sản và xung quanh khu vực di sản được phục hồi mở rộng.

1.2. Du lịch văn hóa

1.2.1. Khái niệm và đặc trưng của du lịch văn hóa

a. Khái niệm

Theo Tổng cục du lịch Việt Nam: “Du lịch là các hoạt động có liên quan đến chuyến đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên của mình nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan, tìm hiểu, giải trí, nghỉ dưỡng trong một khoảng thời gian nhất định”.

Theo Tiến sĩ Trần Đức Thanh trong cuốn nhập môn khoa học du lịch thì: “Du lịch văn hóa là hoạt động diễn ra chủ yếu trong môi trường nhân văn hay hoạt động du lịch đó tập trung khai thác tài nguyên du lịch văn hóa”.

Theo Luật du lịch Việt Nam năm 2005: “ Du lịch văn hóa là hình thức du lịch dựa vào bản sắc văn hóa dân tộc với sự tham gia của cộng đồng nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống”. Những yếu tố thu hút khách du lịch đến với loại hình này chủ yếu là các bản sắc văn hóa, nét đặc trưng khác biệt của nền văn hóa đó ví dụ như những lễ hội truyền thống, phong tục tập quán, lịch sử, nghệ thuật, kiến trúc... hình thành nên nền văn hóa của người dân nơi mà khách du lịch đến thăm quan. Khách du lịch tìm đến du lịch văn hóa để thu thập thông tin mới, tìm hiểu và trải nghiệm những nền văn hóa khác nhau trên thế giới. Do vậy, du lịch văn hóa không chỉ đơn thuần là du lịch mà còn gắn liền với các loại hình văn hóa của địa phương nơi có hoạt động du lịch đang diễn ra.

b. Đặc trưng của du lịch văn hóa

Du lịch văn hóa gắn liền với các hoạt động du lịch và hoạt động văn hóa và bao gồm những đặc trưng cơ bản như:

Tính đa dạng: du lịch văn hóa với chất lượng cao được tạo nên bởi sự đa dạng trong đối tượng phục vụ, mục đích phục vụ hay điểm đến của du lịch văn hóa như các cảnh quan thiên nhiên, kỳ quan thế giới, các di tích lịch sử - văn hóa cho các lễ hội truyền thống, các phong tục tập quán lâu đời, các loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian mang đậm đà bản sắc dân tộc. Ngoài ra, cần kể đến các cơ sở vật chất và các dịch vụ kèm theo.

Tính đa thành phần: không hề có một giới hạn nào cho những đối tượng liên quan đến du lịch văn hóa. Du khách tham gia vào du lịch văn hóa, các tổ chức Nhà nước và tư nhân, các doanh nhân trong và ngoài nước đầu tư, hoạt động trong lĩnh vực du lịch, những nhân viên, hướng dẫn viên du lịch, cộng đồng địa phương đều rất đa dạng, gồm nhiều thành phần khác nhau trong xã hội, tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào các hoạt động du lịch văn hóa. Vì vậy, tính đa thành phần còn bao hàm trong đó cả tính xã hội hóa cao.

Tính đa mục tiêu: Du lịch văn hóa mang lại lợi ích nhiều mặt như bảo tồn các tài nguyên thiên nhiên, môi trường, di tích lịch sử - văn hóa, duy trì và phát triển

văn hóa phi vật thể, nâng cao chất lượng phục vụ du khách, nâng cao chất lượng đời sống của người phục vụ du lịch, mở rộng học hỏi và giao lưu văn hóa, kinh tế, nâng cao ý thức trách nhiệm cho cộng đồng.

Tính liên vùng: Du lịch văn hóa nâng cao ý thức của du khách về văn hóa, thẩm mỹ,... Vì vậy nên có sự liên kết giữa các cơ sở du lịch, các vùng văn hóa với nhau trong việc hoạch định các tuyến, điểm du lịch văn hóa phục vụ cho du khách.

Tính mùa vụ: Đối với bất kỳ loại hình du lịch nào cũng có đặc trưng này, đối với du lịch nói chung thể hiện ở số lượng du khách thường tập trung rất đông ở những tuyến, điểm du lịch văn hóa vào những ngày nghỉ cuối tuần, nghỉ hè, nghỉ lễ... Du lịch văn hóa còn thể hiện riêng ở những thời gian có những lễ hội, những sự kiện đặc biệt xảy ra như Hà Nội với sự kiện 1000 năm Thăng Long, Đền Hùng vào những ngày giỗ Tổ...

1.2.2. Điều kiện phát triển du lịch văn hóa

a. Điều kiện về tài nguyên du lịch

Để phát triển du lịch văn hóa thì cần phải có tài nguyên du lịch nhân văn, đây sẽ là yếu tố quyết định. Tài nguyên du lịch nhân văn với đặc điểm kỳ diệu, thú vị, đa dạng, độc đáo sẽ ngày càng thu hút đông đảo du khách đến tham quan nhằm thỏa mãn trí tò mò cũng như phần nào đó đáp ứng được nhu cầu mong muốn hiểu biết sâu rộng về cái hay, cái đẹp của mỗi vùng, mỗi địa phương.

Điểm đến của du lịch văn hóa thường bao gồm những danh lam thắng cảnh có sự kết hợp giữa thiên nhiên và văn hóa, những di tích lịch sử, những thành phố lớn với các cơ sở văn hóa như bảo tàng, nhà hát, khu khảo cổ học hoặc những vùng nông thôn nơi trưng bày hiện vật truyền thống văn hóa của cộng đồng dân cư như các lễ hội, các nghi thức thể hiện lối sống, giá trị và văn hóa của họ. Song song với việc khai thác tài nguyên văn hóa chúng ta phải biết duy trì, tôn tạo, bảo vệ và phát triển không để suy thoái theo thời gian và không gian, khai thác hợp lý nguồn tài nguyên văn hóa cho phát triển du lịch là một hướng đi đúng đắn hiện nay và trong tương lai.

b. Điều kiện về nhân lực du lịch

Nguồn nhân lực là một yếu tố không thể thiếu trong việc phát triển du lịch văn hóa. Một điểm du lịch cho dù có đầy đủ các điều kiện để phục vụ khách du lịch, có nổi tiếng và hấp dẫn đến mấy nhưng nếu không có sự khai thác của các nhà làm dịch vụ du lịch, không có sự quản lý và tổ chức các hoạt động hướng dẫn, thuyết minh tại điểm của ban quản lý thì chắc chắn hoạt động du lịch tại đó không thể diễn ra một cách bài bản, chuyên nghiệp. Như vậy, nguồn nhân lực đóng vai trò hết sức quan trọng trong sự phát triển du lịch văn hóa.

c. Điều kiện về an ninh chính trị, an toàn xã hội

Du lịch nói chung và du lịch văn hóa nói riêng chỉ có thể phát triển được trong một bầu không khí hòa bình, ổn định, trong tình hữu nghị giữa các dân tộc. Một quốc gia đang xảy ra xung đột, chiến tranh thì cuộc sống của người dân nơi đó sẽ vô cùng hỗn loạn, họ sẽ không thể nào có các điều kiện để phát triển du lịch. Tâm lý của khách du lịch chỉ thích đến những đất nước, vùng du lịch có không khí chính trị hòa bình. Điều đó giúp cho họ cảm thấy yên ổn, tính mạng được coi trọng từ đó họ có thể tự do đi lại, gặp gỡ dân bản xứ, giao tiếp và làm quen với phong tục tập quán nơi họ đang tới thăm. Như vậy có thể nói rằng hòa bình, ổn định, an toàn xã hội ở mỗi quốc gia là một trong những điều kiện cần và đủ để phát triển du lịch văn hóa.

d. Điều kiện về kinh tế

Du lịch là một ngành dịch vụ mang tính đa ngành, nó có mối quan hệ phụ thuộc vào thành quả của các ngành kinh tế khác. Như vậy, muốn phát triển du lịch văn hóa đòi hỏi phải có sự liên kết, sự tổng hòa của tất cả các ngành trong cơ cấu kinh tế của đất nước. Khi nền kinh tế phát triển, năng suất lao động và thu nhập của người dân sẽ tăng lên. Đời sống vật chất, tinh thần được nâng cao và cải thiện rõ rệt. Khi kinh tế dư thừa cộng với thời gian rảnh rỗi họ sẽ nghĩ đến việc đi du lịch, tìm hiểu các giá trị văn hóa, lịch sử. Lúc này sản phẩm của các ngành kinh tế như nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, thông tin liên lạc... sẽ có trong nhu cầu của chuyến đi du lịch.

Hơn thế nữa, khi nền kinh tế phát triển sẽ có nhiều điều kiện để đầu tư, nâng cao và cải thiện cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật của điểm đến ngày một hoàn thiện hơn. Từ đó, việc đáp ứng tối đa nhu cầu của khách du lịch, giúp cho du khách có một chuyến đi thật hoàn hảo bổ ích sẽ không còn là điều khó khăn đối với cơ quan, cá nhân những người làm du lịch.

e. Điều kiện về cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật

Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật có vai trò quan trọng đối với việc đẩy mạnh phát triển du lịch nói chung cũng như du lịch văn hóa nói riêng. Về phương diện này, nhân tố hàng đầu phải kể đến là hệ thống mạng lưới giao thông cần phải được xây dựng một cách thuận tiện, nhanh chóng. Các phương tiện giao thông du lịch cần được đa dạng và đảm bảo an toàn cho khách du lịch. Có như vậy các chuyến du lịch mới có thể diễn ra một cách thuận lợi, an toàn và hiệu quả nhất. Hệ thống điện, nước phục vụ khách du lịch cũng cần phải được thiết kế một cách khoa học, thuận tiện cho nhu cầu sử dụng của khách tại các điểm du lịch .

Bên cạnh đó để đảm bảo cho việc tham quan du lịch trên quy mô lớn cần phải xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật tương ứng như khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi, thể thao, mua sắm, y tế,...

f. Chính sách đầu tư, xúc tiến, quảng bá và phát triển du lịch

Một đất nước, một địa phương có tài nguyên du lịch văn hóa đa dạng, phong phú nhưng không được sự quan tâm của Nhà nước, không nhận được sự đầu tư, không có các chương trình xúc tiến, quảng bá thì cũng không thể phát triển du lịch văn hóa được. Do đó trong quá trình phát triển du lịch văn hóa cần lựa chọn nhà đầu tư có năng lực thực hiện tốt các dự án quy hoạch , dự án bảo vệ, tôn tạo tài nguyên du lịch. Ưu tiên đào tạo, tuyển dụng nguồn nhân lực du lịch là người địa phương.

Đồng thời, cần phải chú trọng đẩy mạnh hơn nữa công tác xúc tiến, quảng bá hình ảnh của các điểm du lịch nước nhà thông qua các hội chợ, triển lãm du lịch trong và ngoài nước. Việc thực hiện đăng thông tin quảng cáo trên các phương

tiện thông tin đại chúng, internet, các website du lịch cần phải được thực hiện một cách thường xuyên và liên tục để mang lại hiệu quả cao nhất. Như vậy, chính sách đầu tư, xúc tiến của Nhà nước và chính quyền địa phương có vai trò quan trọng quyết định sự phát triển của du lịch văn hóa.

1.3.Kinh nghiệm phát triển loại hình du lịch văn hóa gắn với các di sản văn hóa tại một số quốc gia Châu Á

1.3.1.Kinh nghiệm của Trung Quốc

Khu lăng mộ Tần Thủy Hoàng tại Tây An – tỉnh Thiểm Tây là điểm du lịch khảo cổ học có tính độc đáo và hấp dẫn nhất Trung Quốc. Qua những nghiên cứu khảo cổ học cho thấy, ngay từ khi Tần Thủy Hoàng lên ngôi lúc 12 tuổi, ông đã bắt đầu cho xây dựng lăng mộ cho mình – một quần thể lăng mộ trên diện tích có chiều rộng gần 1 dặm, sử dụng 720 nghìn công nhân và thợ thủ công. Vì lo sợ bị trả thù sau khi đã chết bởi những linh hồn của kẻ thù, Tần Thủy Hoàng đã xây cho mình khu lăng mộ để an nghỉ sau khi chết với đầy đủ các công trình cùng những đội quân bảo vệ.

Hàng năm có khoảng 2 triệu lượt khách tới thăm quan khu lăng mộ Tần Thủy Hoàng, một phần tư trong số đó là khách du lịch quốc tế. Để điểm khảo cổ học hấp dẫn du khách, nhà nước đã đầu tư cho công tác quy hoạch để vừa bảo tồn, vừa đưa vào các dịch vụ tương ứng để khai thác hiệu quả điểm du lịch, nâng cao khả năng chi tiêu của du khách tại điểm khảo cổ học. Tại khu di tích, khu vực sau khi được khai quật trong nhiều năm đã được giữ nguyên hiện trạng, các nhà khoa học đã sử dụng những biện pháp nghiệp vụ, áp dụng những công nghệ hiện đại để bảo vệ chúng; tiến hành quy hoạch tổng thể toàn bộ khu vực di tích với mục tiêu được xác định rõ ràng ngay từ đầu là bảo tồn lâu dài (đúng hơn là vĩnh viễn) các di tích và giới thiệu rộng rãi với công chúng nhằm phát huy giá trị di tích.

Trước khi vào thăm khu vực di tích chính, du khách được vào thăm khu vực giới thiệu với những phòng trưng bày, nơi giới thiệu những nội dung và sự kiện chủ yếu của nhà Tần kèm những hiện vật được tìm thấy trong quá trình

khai quật cũng như sưu tầm. Một khu vực đặc biệt quan trọng là phòng chiếu phim panorama tròn. Ở đây các nhà làm phim Trung Quốc đã xây dựng một bộ phim về những sự kiện quan trọng của thời Tần Thủy Hoàng, những trận chiến lớn với những chiến binh mặc giáp phục của thời đó, với những cỗ xe ngựa và cảnh chiến trường đẫm máu. Du khách hoàn toàn bị chinh phục và có cảm giác mình đang đứng giữa các sự kiện nhờ tác dụng của màn hình tròn. Sau khi xem trưng bày (có giới thiệu) và phim, du khách sẽ được thăm khu mộ với hàng trăm tượng chiến binh, xe ngựa. Ngoài hai công trình chính, du khách sẽ còn được chiêm ngưỡng nhiều những công trình dịch vụ bố trí rất hài hòa với cảnh quan, tất cả đều toát lên một chủ đề: đây là không gian lịch sử của hơn hai ngàn năm trước. Du khách còn được ghé thăm một trung tâm sản xuất các đồ lưu niệm, nơi du khách có thể mua rất nhiều đồ lưu niệm mang ý nghĩa lịch sử đặc biệt là tượng chiến binh bằng đất. Tại đây, du khách được xem toàn bộ quy trình chế tác các chiến binh từ khâu nhào đất, đổ khuôn và đem nung.

Sự chuyên biệt của tour du lịch khảo cổ học này đã truyền tải được giá trị của khu du lịch khảo cổ học đến với du khách. Cũng trong tour du lịch này, du khách tới thăm Viện nghiên cứu khảo cổ học thành phố Tây An, du khách bước vào căn phòng đặc biệt, ngồi xung quanh chiếc bàn, trên đó có để những đôi găng tay. Họ được chạm tay, được ngắm nhìn trực tiếp những báu vật được tìm thấy trong những lần khai quật. Điều này gây ấn tượng mạnh mẽ với du khách, du khách như được cầm nắm lịch sử trong tay, cảm nhận sự tinh tế, khéo léo của con người Trung Hoa cổ đại.

Bằng các cách tiếp cận này, giá trị khảo cổ học trở nên nổi bật, tạo ấn tượng mạnh mẽ với du khách, thông tin được truyền tải khiến tour du lịch khảo cổ học trở nên hấp dẫn du khách hơn.

1.3.2. Kinh nghiệm của Pê-ru

Peru là một điểm đến ưa thích của dòng khách du lịch di sản, du lịch văn hóa. Khám phá và tìm hiểu văn hóa Inca (Incaismo) chính là nhân tố cơ bản tạo nên sự hấp dẫn của sản phẩm du lịch tại Peru, nếu như văn hóa Inca là sự ma mị, thần bí thì ngôi đền thiêng Machu Pichu và khu vực xung quanh nó chính là nơi diễn ra những nghi thức thần bí đó, đây là điểm du lịch khảo cổ học quan trọng trên bản đồ du lịch của thành phố Cusco. Tour du lịch khảo cổ học nổi tiếng tại Peru chính là “Tìm lại thành phố đã mất của người Inca”

Tham gia những tour du lịch này, du khách có những trải nghiệm thú vị cũng như có sự liên hệ phức tạp mang tính tâm linh với thế giới thần thánh và truyền thuyết. Hay nói cách khác, chính khách du lịch bị hấp dẫn bởi sự huyền bí, cũng như đi tìm những bằng chứng của khoa học học hiện đại để lý giải những bí ẩn đó. Tuy nhiên khách du lịch cũng khó có thể hài lòng hoặc không hiểu gì về giá trị của nhân tố này nếu như hướng dẫn viên không có khả năng làm sáng tỏ nội dung đó cho du khách thông qua sự hướng dẫn của mình do sự hạn chế hiểu biết và hạn chế về ngôn ngữ.

Việc khai thác loại hình du lịch khảo cổ học thành công ở Peru trước hết là nhờ sự liên kết chặt chẽ hai hệ thống cơ quan quản lý du lịch và quản lý các di sản, di tích khảo cổ học, thể hiện trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho khai thác loại hình du lịch khảo cổ học như tập trung vào việc đánh giá, khai thác các giá trị tài nguyên khảo cổ học cho phát triển du lịch và phát triển, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ hướng dẫn viên cho du lịch khảo cổ học.

Để khai thác hiệu quả loại hình du lịch khảo cổ học, Peru rất chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng hướng dẫn viên du lịch cho loại hình du lịch này. Họ đã xác định được vai trò to lớn của hướng dẫn viên du lịch chính là cầu nối giữa điểm đến và du khách của họ. Vai trò của hướng dẫn viên du lịch khảo cổ được xác định không chỉ là cầu nối chuyển tải các giá trị vô hình từ các điểm khảo cổ học tới du khách mà còn xa hơn đó là người truyền tải, người đại diện cho hình ảnh quốc gia.

1.3.3. Bài học vận dụng cho Việt Nam

Hoàng thành Thăng Long của Việt Nam là một điểm du lịch có những đặc điểm về kiến trúc, khảo cổ học khá tương đồng với khu Lăng mộ Tần Thủy Hoàng của Trung Quốc và ngôi đền Machu Pichu. Do đó chúng ta có thể học tập được nhiều kinh nghiệm từ việc phát triển du lịch văn hóa của hai quốc gia trên. Bài học quan trọng đầu tiên trong phát triển du lịch văn hóa là chú trọng công tác quy hoạch để xây dựng sản phẩm du lịch nhằm tạo ra tính chuyên biệt cho loại hình du lịch văn hóa. Để khai thác tốt các điểm du lịch văn hóa, khảo cổ học phục vụ khách du lịch, trước hết, các điểm khai quật khảo cổ học phải được đầu tư tôn tạo bài bản, công phu, trên cơ sở giữ nguyên hiện trạng và bảo tồn được giá trị lịch sử. Việc thiết kế kiến trúc phải tương xứng và hài hòa với đặc trưng điển hình của giá trị khảo cổ học, điều này sẽ tạo cho du khách những cảm nhận về thời gian và không gian của lịch sử gắn với giá trị văn hóa, khảo cổ học mà du khách đang tìm hiểu.

Hơn nữa, việc đầu tư cho công tác trưng bày, tái hiện giá trị lịch sử cũng phải được chú trọng. Đặc biệt, nhiều điểm di tích khảo cổ học ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại để dựng những thước phim giới thiệu về giá trị điểm khảo cổ học nhằm truyền tải thông tin, rút ngắn khoảng cách của không gian và thời gian đến với du khách. Các phương tiện này sẽ tạo được hiệu ứng mạnh mẽ hơn và tạo ra sự khác biệt giữa du lịch văn hóa lịch sử thông thường và du lịch khảo cổ học.

Việc phát triển du lịch văn hóa, khảo cổ học rất cần sự hợp tác chặt chẽ giữa cơ quan quản lý du lịch và cơ quan quản lý di tích khảo cổ học. Gắn phát triển du lịch khảo cổ học với các viện nghiên cứu khảo cổ học, bảo tàng lịch sử, nhằm khai thác hiệu quả các giá trị của di sản, phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch khảo cổ học làm tăng tính hấp dẫn của sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của du khách. Vấn đề truyền tải thông tin về du lịch văn hóa, du lịch khảo cổ học phải thường xuyên cập nhật và chính xác bởi những nhà khoa học có chuyên môn trong lĩnh vực này. Chính những thông tin này sẽ được cung cấp

tới khách du lịch và các nhà tổ chức tour, tính hấp dẫn và chuyên biệt của loại hình du lịch khảo cổ học mới được truyền tải tới du khách.

Để khai thác tốt loại hình du lịch văn hóa mà cụ thể ở đây là du lịch tìm hiểu các giá trị khảo cổ cần phải chú trọng đầu tư đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên du lịch khảo cổ học. Đội ngũ này phải vừa có kỹ năng hướng dẫn du lịch đồng thời phải có kiến thức về văn hóa, khảo cổ học cũng như kỹ năng, cảm xúc trong việc truyền tải thông tin về giá trị khảo cổ học đến với du khách. Thông qua hướng dẫn viên, thông tin về giá trị khảo cổ học được truyền tải tới du khách, giúp du khách hiểu được giá trị khảo cổ học và cũng là cách để nâng cao giá trị của điểm du lịch văn hóa khảo cổ học đó.

Để phát triển du lịch văn hóa bền vững, cần có biện pháp bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên trong đó đặc biệt là bảo vệ di sản. Yêu cầu đặt ra là phải quản lý các di sản một cách hiệu quả, nhằm đạt được kết quả tích cực cho cả du lịch và di tích khảo cổ học. Để làm được việc này, cần tạo mối quan hệ gắn bó giữa các bên tham gia, nâng cao nhận thức về vai trò của di sản khảo cổ học đối với du lịch, tăng cường sự ủng hộ của cộng đồng địa phương, giảm thiểu các tác động tiêu cực giữa du lịch và di tích khảo cổ học.

1.4. Tiêu kết chương 1

Chương 1 của khóa luận đã đề cập tới những vấn đề, lý luận cơ bản về du lịch văn hóa, di sản văn hóa và các điều kiện để phát triển du lịch. Đây sẽ là cơ sở cho việc tìm hiểu, phân tích và đánh giá hoạt động du lịch văn hóa của Hoàng Thành Thăng Long trong chương 2.

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG KHAI THÁC CÁC GIÁ TRỊ CỦA HOÀNG THÀNH THĂNG LONG PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN DU LỊCH VĂN HÓA

2.1. Khái quát về Hoàng Thành Thăng Long

2.1.1. Vị trí địa lý, diện tích

Khu di tích Hoàng thành Thăng Long nằm ở giữa trung tâm Thủ đô Hà Nội bên phía Đông bờ sông Hồng là vùng đất có vị trí và địa thế đẹp. Cụm di tích này nằm ở Quận Ba Đình – Hà Nội và được bao bọc bởi 4 con đường: phía bắc là đường Phan Đình Phùng, phía nam là đường Điện Biên Phủ, phía đông là đường Nguyễn Tri Phương và phía tây là đường Hoàng Diệu.

Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long – Hà Nội có tổng diện tích là 126.395 ha.

Vùng lõi di sản có diện tích 18.395 ha bao gồm khu khảo cổ học 18 Hoàng Diệu (4.530 ha) và khu di tích Thành cổ Hà Nội (13.863 ha). Trong đó khu di tích Thành Cổ Hà Nội bao gồm các di tích còn sót lại như Bắc Môn, Đoan Môn, Hậu Lâu, rồng đá điện Kính Thiên, nhà con rồng, nhà D67, cột cờ Hà Nội, tường bao và 8 cổng hành cung thời Nguyễn.

Vùng đệm có diện tích 108 ha, có địa giới cụ thể được giới hạn như sau: Phía Bắc giáp đường Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám; phía Nam giáp đường Trần Phú, Ông Ích Khiêm, Sơn Tây; phía Đông giáp đường Nguyễn Tri Phương tiếp giáp Bộ Quốc phòng; phía Tây giáp đường Ngọc Hà.

2.1.2. Lịch sử hình thành

Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long là một phần của kinh thành Thăng Long, cùng với khu phố cổ và khu phố Pháp là những cấu thành quan trọng nhất tạo ra đô thị Hà Nội thời cận đại. Khu Di sản là quần thể di tích gắn với lịch sử kinh thành Thăng Long -Đông Đô -Hà Nội, bắt đầu từ thời Tiền Thăng Long (thế kỷ 7-9) qua thời Đinh -Tiền Lê (thế kỷ 10) và phát triển mạnh dưới thời Lý, Trần, Lê và thành Hà Nội dưới triều Nguyễn. Đây là trung tâm chính trị của nước ta, được các triều vua xây dựng trong nhiều giai đoạn lịch sử và trở thành di tích quan trọng bậc nhất trong hệ thống các di tích ở nước ta.

Thời kỳ nhà Đường, đây là trung tâm của An Nam đô hộ phủ, lần đầu tiên vùng đất này nắm giữ vai trò một trung tâm quyền lực chính trị. Năm 886, Cao Biền xây dựng một thành trì mới, Tống Bình được đổi tên thành Đại La.

Năm 1009, Lý Công Uẩn lên ngôi vua, sáng lập vương triều Lý. Tháng 7 năm 1010, nhà vua công bố thiên đô chiếu (chiếu dời đô) để dời đô từ Hoa Lư (Ninh Bình) về thành Đại La. Tương truyền rằng khi vua Lý Công Uẩn rời kinh đô thì thấy rồng bay lên nên nhà vua đã đổi tên kinh đô mới là Thăng Long, hay "rồng bay lên" theo nghĩa Hán Việt. Ngay sau khi dời đô, Lý Công Uẩn đã cho gấp rút xây dựng Kinh thành Thăng Long, đến đầu năm 1011 thì hoàn thành. Khi mới xây dựng, Kinh thành Thăng Long được xây dựng theo mô hình tam trùng thành quách gồm: vòng ngoài cùng gọi là La thành hay Kinh thành, bao quanh toàn bộ kinh đô và men theo nước của 3 con sông: sông Hồng, sông Tô Lịch và sông Kim Ngưu. Kinh thành là nơi ở và sinh sống của dân cư. Vòng thành thứ hai (ở giữa) là Hoàng thành, là khu triều chính, nơi ở và làm việc của các quan lại trong triều. Thành nhỏ nhất ở trong cùng là Cấm thành, nơi chỉ dành cho vua, hoàng hậu và số ít cung tần mỹ nữ.

Nhà Trần sau khi lên ngôi đã tiếp quản Kinh thành Thăng Long rồi tiếp tục tu bổ, xây dựng các công trình mới. Sang đến đời nhà Lê sơ, Hoàng thành cũng như Kinh thành được xây đắp, mở rộng thêm ra. Trong thời gian từ năm 1516 đến năm 1788 thời nhà Mạc và Lê trung hưng, Kinh thành Thăng Long bị tàn phá nhiều lần.

Đầu năm 1789, vua Quang Trung dời đô về Phú Xuân, Thăng Long chỉ còn là Bắc thành. Thời Nguyễn, những gì còn sót lại của Hoàng thành Thăng Long lần lượt bị các đời vua chuyển vào Phú Xuân phục vụ cho việc xây dựng kinh thành mới. Chỉ duy có điện Kính Thiên và Hậu Lâu được giữ lại làm hành cung cho các vua Nguyễn mỗi khi ngự giá Bắc thành.

Năm 1805, vua Gia Long cho phá bỏ tường của Hoàng thành cũ và cho xây dựng Thành Hà Nội theo kiểu Vauban của Pháp với quy mô nhỏ hơn nhiều. Năm 1831, trong cuộc cải cách hành chính lớn, vua Minh Mạng đã cho đổi tên

Thăng Long thành tỉnh Hà Nội. Khi chiếm xong toàn Đông Dương, người Pháp chọn Hà Nội là thủ đô của liên bang Đông Dương thuộc Pháp và Thành Hà Nội bị phá đi để lấy đất làm công sở, trại lính cho người Pháp. Từ năm 1954, khi bộ đội ta tiếp quản giải phóng thủ đô thì khu vực Thành Hà Nội trở thành trụ sở của Bộ quốc phòng. Như vậy giá trị đầu tiên của khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long – Hà Nội thể hiện ở chỗ nó gần như là một “bộ lịch sử sống” chảy suốt theo cả chiều dài lịch sử hơn 10 thế kỷ của Thăng Long- Hà Nội, kể từ thành Đại La thời tiền Thăng Long đến thời đại ngày nay.

2.1.3. Vai trò, ý nghĩa của Hoàng Thành Thăng Long đối với sự phát triển đất nước

Nước Đại Việt kể từ các triều đại vua Hùng đã diễn ra nhiều cuộc định đô và dời đô, mỗi lần như vậy hoặc là phản ánh yêu cầu khác nhau của từng giai đoạn lịch sử, hoặc là chọn vùng ảnh hưởng hoặc quê hương của vị vua triều đại đó. Vì vậy mà có đất Phong Châu của vua Hùng, Cổ Loa của Thục Phán, Mê Linh của Hai Bà Trưng, Hoa Lư của Đinh Bộ Lĩnh. Nhưng đến Lý Công Uẩn thì ông lại không chọn quê hương Kinh Bắc mà lại chọn Đại La làm kinh đô.

Với vùng đất Hoa Lư, đây là một nơi có địa thế lợi hại, triều Đinh đã đánh bại các thế lực cát cứ địa phương, khôi phục và củng cố nền thống nhất quốc gia; triều Tiền Lê đã đập tan cuộc xâm lược lần thứ nhất của nhà Tống, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc. Trong vòng 41 năm (968-1009), kinh đô Hoa Lư đã xứng đáng với sự lựa chọn của Đinh Tiên Hoàng và Lê Đại Hành và đã làm tròn vai trò lịch sử của nó. Tuy nhiên, Lý Công Uẩn thấy rõ tầm quan trọng của kinh thành đối với vận mệnh của đất nước và vương triều. Theo ông, việc định đô phải nhằm "Mưu toan nghiệp lớn, tính kế cho con cháu muôn vạn đời". Mùa Thu năm Canh Tuất (1010), vua Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư (Ninh Bình) về thành Đại La và đổi tên là thành Thăng Long. Chiếu dời đô của nhà vua có đoạn viết: "...Thành Đại La, đô cũ của Cao vương, ở giữa khu vực trời đất, được thế rồng cuộn hổ ngồi, chính giữa Nam Bắc Đông Tây, tiện hình thế nhìn sông dựa núi. Vùng này đất rộng mà bằng phẳng, thế đất cao mà sáng sủa, dân cư không khổ thấp trũng tối tăm, muôn vật hết sức tươi tốt phồn thịnh. Xem khắp nước

Việt đó là nơi thắng địa, thực là chỗ tụ hội quan yếu của bốn phương, đúng là nơi thượng đô kinh sư mãi muôn đời...”

Vị trí của vùng đất Thăng Long trong mối quan hệ với đồng bằng Bắc Bộ cũng như với cả nước và khu vực là rất quan trọng về văn hóa, kinh tế, chính trị. Thăng Long, sau này là Đông Đô và hiện nay là Hà Nội đã trở thành Kinh đô của nước Đại Việt, rồi là Thủ đô của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945 – 1975), và hiện nay là Thủ đô của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (từ 1976), dẫu rằng đôi lúc danh hiệu Thủ đô/ Kinh đô một số vương triều đã đặt ở vùng đất khác. Song với vị thế hiện nay, Hà Nội đang có cơ hội rất lớn để phát triển thành một thủ đô hiện đại văn minh, thật xứng đáng với vùng đất “ thượng đô kinh sư mãi muôn đời.”

2.2. Điều kiện phát triển du lịch văn hóa tại Hoàng Thành Thăng Long

2.2.1. Giá trị của Hoàng Thành Thăng Long

Giá trị về lịch sử: Hoàng thành Thăng Long là một di tích có nhiều giá trị lịch sử độc đáo. Đó là bề dày lịch sử của một trung tâm quyền lực chính trị, cho đến nay vẫn giữ vai trò trung tâm của nước Việt Nam hiện đại. Toàn bộ Khu di sản là trung tâm của Cấm thành, Hoàng thành – nơi ở và làm việc của vua và Hoàng gia, gắn với các triều đại Lý, Trần, Lê sơ, Mạc, Lê Trung Hưng và lịch sử thăng trầm của Kinh đô Thăng Long, kinh đô của quốc gia Đại Việt từ thế kỷ XI đến thế kỷ XVIII.

Trên thế giới, nhiều kinh thành có lịch sử trên nghìn năm, nhưng thủ đô một nước hiện nay có bề dày lịch sử với vai trò trung tâm quyền lực gần 13 thế kỷ, trong đó gần nghìn năm liên tục là quốc đô thì rất hiếm. Tính liên tục và lâu dài của một trung tâm quyền lực cho đến ngày nay, đó là đặc điểm và giá trị lịch sử nổi bật của khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long. Với những giá trị lịch sử to lớn đó đây là địa điểm có thể phát triển đa dạng các loại hình du lịch như: du lịch nghiên cứu, học tập, tham quan, tìm hiểu... Đồng thời qua đó giáo dục truyền thống yêu nước và lòng tự hào dân tộc đối với các thế hệ người Việt Nam.

Giá trị về kiến trúc: Khi nhắc đến Hoàng thành người ta thường nghĩ đến kiến trúc cung đình với những tòa thành đồ sộ, những lầu son gác tía. Tuy nhiên khác với cố cung của nhà Minh, nhà Thanh, Tử Cấm Thành của Trung Quốc hay Kinh thành Huế của triều đại nhà Nguyễn, Hoàng thành Thăng Long có kiến trúc là các tầng di tích và di vật được xếp chồng lên nhau và trải qua nhiều triều đại lịch sử khác nhau. Di tích Hoàng thành Thăng Long cũng thể hiện nét đặc sắc của nghệ thuật kiến trúc biểu thị trong các kiến trúc, di vật, cách xử lý xây dựng kiến trúc đô thành, cách xử lý quan hệ với thiên nhiên (qua các di chỉ khảo cổ dòng sông, con thuyền). Nhờ khảo cổ học, ta có thể tìm hiểu về cuộc sống cung đình, thấy sự hội tụ của kiến trúc tiêu biểu nhất của bề dày văn hóa Việt Nam. Đó không chỉ là việc của thế hệ này, mà của cả những thế hệ sau.

Giá trị về văn hóa: Khu Di sản Văn hóa Thế giới Hoàng thành Thăng Long bên cạnh giá trị lịch sử còn mang giá trị văn hóa to lớn mà gần như ít có thủ đô nào trên thế giới có được. Giá trị của khu Di sản Văn hóa Thế giới Hoàng thành Thăng Long đã đáp ứng được ba trong số 6 tiêu chí đánh giá về Di sản Văn hóa Thế giới của UNESCO đó là thể hiện ở 3 điểm cốt lõi sau:

Thứ nhất, tại đây có các di tích trên mặt đất rất quý giá như: nền điện Kính thiên, Đoan Môn, Bắc Môn, cột cờ Hà Nội, rồi Tổng hành dinh của Quân đội nhân dân Việt Nam của thời đại Hồ Chí Minh. Hệ thống các di tích và hiện vật đã khai quật tại di tích khảo cổ học 18 Hoàng Diệu càng cho chúng ta thấy trong lòng đất ở khu vực này chứa đựng một dòng chảy văn hoá chảy suốt cả lịch sử Thăng Long Hà Nội, bao gồm cả thời kỳ tiền Thăng Long ngược lên thành Đại La thế kỷ thứ VII cho đến thế kỷ thứ VIII, thứ IX, đặc biệt từ khi Vua Lý Thái Tổ định đô Thăng Long cho đến ngày nay. Như vậy giá trị đầu tiên của Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long- Hà Nội thể hiện ở chỗ nó gần như là một "bộ lịch sử sống" chảy suốt theo cả chiều dài lịch sử Thăng Long- Hà Nội.

Thứ hai, đây là kinh thành- nơi qui tụ các di sản văn hoá của cả nước, tinh hoa của nền văn hoá của cả nước. Hơn thế nữa, nơi đây không phải chỉ kết tinh nền văn hoá của dân tộc, toả sáng ra trong nước, mà còn là nơi hấp thu các giá

trị văn hoá của khu vực và thế giới. Đây vừa là nơi kết tinh, toả chiếu nền văn hoá lâu đời của nước Đại Việt trước đây, Việt Nam hiện nay, vừa là nơi biến các yếu tố văn hoá ngoại sinh thành nội sinh, làm phong phú và đa dạng thêm cho nền văn hoá dân tộc.

Giá trị thứ ba thể hiện ở chỗ nơi đây là trung tâm quyền lực, trung tâm chính trị của đất nước. Đây là nơi các vương triều trước đây, cũng như Đảng và Nhà nước trong thời hiện đại đã đưa ra các quyết sách trong xây dựng đất nước, cũng như trong bảo vệ đất nước, tạo nên các thời kỳ huy hoàng của lịch sử, vượt lên bao khó khăn, thử thách.

Giá trị phát triển du lịch: Với những giá trị nổi bật của mình hệ thống di sản Hoàng thành Thăng Long sẽ biến Hà Nội thành một địa chỉ du lịch lớn của thế kỷ XXI. Hoàng thành Thăng Long có đầy đủ các yếu tố để phát triển du lịch một cách bền vững nhất. Hơn thế nữa, nơi đây có lợi thế hơn so với các kinh thành ở Việt Nam như kinh thành Huế hay Cố đô Hoa Lư bởi Hoàng thành Thăng Long nằm ở giữa khu trung tâm của Thủ đô Hà Nội – trung tâm văn hóa, chính trị của cả nước. Nơi đây có các điểm du lịch gần kề nhau như Văn Miếu Quốc Tử Giám, Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Viện Bảo Tàng, Hồ Gươm, Đền Ngọc Sơn... Chính vì vậy, đây là điều kiện thuận lợi cho những nhà làm du lịch có thể thiết kế những tour du lịch vừa ý nghĩa lại đặc sắc, thuận lợi cho du khách khi đi du lịch trong ngày có thể tham quan được nhiều nơi mà khoảng cách giữa các điểm đến lại rất hợp lý. Cùng với những tài liệu lịch sử, những phát hiện khảo cổ học từ lòng đất khu trung tâm Hoàng thành thì Hoàng thành Thăng Long là một điểm có tiềm năng phát triển du lịch đặc biệt. Bởi lẽ, đây không chỉ là điểm du lịch văn hóa ngay giữa trung tâm Hà Nội mà còn gắn bó mật thiết với bề dày của kinh đô ngàn năm văn hiến.

Giá trị phát triển giáo dục: Việc giữ gìn và bảo vệ di tích Thăng Long sẽ có giá trị cung cấp một công cụ giáo dục truyền thống hết sức sinh động và có sức thuyết phục đối với mục đích tuyên truyền giảng dạy của các trường học và đại học. Nâng cao hiểu biết và lòng tự hào về lịch sử Thăng Long – Hà Nội và

lịch sử dân tộc. Góp phần vào việc hun đúc lòng tự hào dân tộc, từ điểm tựa của quá khứ củng cố niềm tin của các thế hệ hôm nay vững bước trên con đường xây dựng và bảo vệ tổ quốc, nhằm phát huy hết những giá trị của khu di sản.

2.2.2. Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch văn hóa

Tại khu di sản Hoàng thành Thăng Long số lượng các cơ sở dịch vụ phục vụ khách tham quan du lịch còn khá ít, hiện tại chỉ có một số quầy lưu niệm bán kết hợp nước uống và đồ lưu niệm. Tuy nhiên, nước uống cũng hạn chế và được bán bằng máy bán nước tự động, đồ lưu niệm cũng chưa thực sự đa dạng và phong phú, thiếu các sản phẩm mang hình ảnh riêng của Thăng Long Hà Nội.

Hiện tại, ở khu di tích có căng tin, có khu bệnh xá và khu dịch vụ ở khu vực phía Bắc để phục vụ các nhu cầu ăn uống, nghỉ ngơi của khách tham quan. Nhưng nhìn chung dịch vụ phục vụ nhu cầu cho khách tham quan du lịch tại Hoàng thành Thăng Long còn thiếu và hầu như không có. Trong khuôn viên khu di tích chỉ có duy nhất một nhà hàng Ngự Viên tại cổng 19C - nơi tiếp đón khách tham quan phục vụ nhu cầu ăn uống của khách. Bãi đỗ xe thường tận dụng khoảng trống liền kề đường Hoàng Diệu vì vậy sức chứa k đủ lớn và không có mái che, bóng mát. Bên cạnh những hạn chế đó thì các phòng trưng bày tại đây có đầy đủ trang thiết bị máy móc như máy chiếu phim, hệ thống tủ kính, thiết bị ánh sáng đèn điện rất hiện đại. Điều đó rất thuận lợi cho quá trình tham quan, tìm hiểu của du khách, thông tin và giá trị của các di tích, di vật, khảo cổ học sẽ được truyền tải một cách dễ dàng hơn.

2.2.3. Các điểm thăm quan tại khu di tích Hoàng thành Thăng Long

* Kỳ Đài:

Kỳ đài thường là điểm đến đầu tiên của du khách mỗi khi đến thăm quan tại khu trung tâm Hoàng Thành Thăng Long. Kỳ Đài còn được gọi 1 cách gần gũi là cột cờ Hà Nội dù trải qua hàng trăm năm mưa nắng vẫn sừng sững cho đến ngày nay. Cột cờ Hà Nội được xây dựng từ năm 1805 và hoàn thành vào năm 1812 dưới thời vua Gia Long. Đây là công trình kiến trúc còn nguyên vẹn và hoành tráng nhất trong quần thể di tích Hoàng Thành Thăng Long. Cột cờ là

kết cấu dạng tháp ,kiến trúc cột cờ bao gồm 3 tầng đế, thân cột và đỉnh. Các tầng đế hình chop vuông cụt, nhỏ dần và chồng lên nhau xung quanh ốp gạch và có 4 cửa. Thân cột cờ hình trụ 8 cạnh, toàn thể cột được soi sáng bằng 39 lỗ hình hoa thị và 6 lỗ hình rẽ quạt. Từ đỉnh cột cờ có để quan sát cả một vùng rộng lớn vì vậy thời nhà Nguyễn Kỳ Đài còn có chức năng là vọng canh . Đó cũng chính là lý do Thực Dân Pháp đã không những không cho phá hủy công trình này trong thời gian tạm chiếm từ 1894-1897 còn dùng cột cờ làm đài quan sát và đặt trạm thông tin liên lạc.Toàn bộ cột cờ cao hơn 33m tính cả trụ treo cờ thì cao hơn 41m. Trong thân có cầu thang 54 bậc xây theo hình xoáy chôn ốc lên tới đỉnh. Đỉnh cột cờ hình khối bát giác có trụ để cắm cờ. Hơn hai thế kỷ kể từ khi được xây dựng cột cờ Hà Nội vẫn bền thế hiên ngang chứng kiến những nét thăng trầm cùng thủ đô, đất nước. Hình tượng cột cờ được chọn làm mẫu trên các pano áp phích, con tem , bìa sách và in đậm trong trái tim mỗi người Việt Nam.

* Đoan Môn:

Theo trục chính tâm của Hoàng Thành du khách sẽ bắt gặp 1 cổng thành nguy nga, tráng lệ đó là Đoan Môn – di tích nằm thẳng trục với Cột Cờ Hà Nội. Đây là cổng chính phía Nam dẫn lối vào Cẩm Thành. Căn cứ vào vật liệu xây dựng và phong cách kiến trúc hiện còn của di tích, có thể khẳng định Đoan Môn hiện nay được xây dựng được xây dựng vào thời Lê và được tu bổ sửa sang vào thời Nguyễn. Đoan Môn được xây dựng theo chiều ngang, cấu trúc hình chữ U với 5 cổng thành được dựng cuốn vòm cân xứng.Cửa giữa lớn nhất giành cho nhà vua, hai bên có 4 cửa nhỏ hơn dung để các quan, hoàng thân quốc thích ra vào cung cấm. Vật liệu chủ yếu là gạch vồ, loại gạch phổ biến của thời Lê và đá, cuốn vòm cửa. Hai bên cổng thành có cầu thang bằng gạch đưa du khách lên tầng hai. Trên nóc của Đoan Môn được xây dựng 1 nhà Phương Đình nhỏ kiểu hai tầng 8 mái, mái lợp ngói ta, hai đầu nóc đắp 2 con rồng kìm.Tuy nhiên kiến trúc này đã được cải tạo lại và hình dáng của nó đã có nhiều đổi khác so với ban đầu.Khoảng sân và tầng lầu rộng rãi này chính là nơi nhà vua ngự giá để úy đạo binh sĩ hay xem biểu diễn võ nghệ trò chơi dân gian phía dưới.

* Con đường lát gạch hoa chanh thời Trần:

Năm 1999, các nhà khảo cổ học đã chọn hố khai quật ngay tại chính giữa cửa Đoan Môn hiện còn để lần tìm dấu vết con đường Ngự đạo xưa. Ngay ở độ sâu 1,3m đã xuất lộ một đường viền đá lát chân tường Đoan Môn, một sân lát đá gạch vồ thời Lê và ở độ sâu 1,9m đã xuất lộ dấu tích một con đường lát gạch “hoa chanh” thời Trần.. Dưới con đường thời Trần là hai con đường thời Lý được dùng lại. Và đây chính là con đường thần đạo con đường ngự đạo giành vua Vua đi ra vào Cấm Thành và giành cho các quan đại thần, hoàng thân quốc thích khi tổ chức nghi lễ lớn tại Điện Kính Thiên thì sẽ đi bằng con đường này.

* Điện Kính Thiên:

Rời Đoan Môn tiếp tục theo con đường chính tâm là đến khu vực Điện Kính Thiên. Đây là công trình quan trọng nhất, chiếm vị trí trung tâm của Hoàng Thành Thăng Long nằm trên núi Long Đỗ - rón rỗng được coi là huyết đạo của kinh thành Thăng Long xưa. Và nơi mà các bạn đang nhìn thấy đây chính là trung tâm của Cấm Thành Thăng Long xưa chính là nơi ở và nơi làm việc của vua và hoàng gia. Và phía sân này chính là sân Đan Trì hay sân Rỗng. Sau khi định đô ở Thăng Long , trước hết vua Lý Thái Tổ đã cho xây dựng 1 tòa chính điện trên đỉnh núi Nùng, vừa đặt tên cho tòa chính điện đó là điện Càn Nguyên. Càn Nguyên có nghĩa là nơi khởi nguồn của trời đất. Năm 1027 điện Càn Nguyên đã bị sét đánh hư hỏng nặng và bị phá bỏ trong vụ loạn Tam Vương. Sau khi vua Lý Thái Tổ băng hà ,năm 1029 người kế nghiệp là vị vua Lý Thái Tông đã nhìn thấy rồng hiện lên trên nền cũ của điện Càn Nguyên và cho rằng đây là nơi đất tốt nên đã cho xây lại 1 tòa chính điện mới và đổi tên tòa chính điện là đó là Thiên An. Thiên An có nghĩa là nơi bình yên của trời đất. Và điện Thiên An tồn tại suốt thời kỳ Lý, Trần. Năm 1428 khi khởi nghiệp của nhà Lê , sau khi đánh thắng giặc Minh thống nhất non sông đất nước vua Lê Thái Tổ đã cho trùng tu mở rộng trên nền cũ của điện Thiên An và đổi tên mới đó là Điện Kính Thiên. Kính Thiên có nghĩa là nơi thờ trời, thờ đất và là nơi trung tâm của trời đất. Hiện nay, thềm rồng đá Điện Kính Thiên là dấu tích còn lại duy nhất

của Điện Kính Thiên bao gồm 4 con rồng được tạc vào giữa thế kỷ thứ 15 chia thêm điện thành 3 lối lên. Rồng đá Điện Kính Thiên đã phần nào thể hiện được quy mô hoành tráng của Điện Kính Thiên xưa Khi nhà Nguyễn được thành lập kinh đô được rời vào trong Phú Xuân (Huế) thì điện Kính Thiên đã đổi thành Hành Cung Kính Thiên tức chỉ là nơi ở mỗi khi vua ngự giá bắc tuần mà thôi. Tuy nhiên hành cung Kính Thiên đó cũng đã phá hủy hoàn toàn vào năm 1886 khi Thực Dân Pháp xâm chiếm nước ta . Và người Pháp đã xây dựng trên nền cũ của Điện Kính Thiên 1 tòa nhà hai tầng, bảy gian, gọi là Nhà Con Rồng , người Pháp đã sử dụng tòa nhà này là tòa sở truy pháo binh của Pháp. Ngày 10-10-1954 quân và dân ta đã tiếp quản thủ đô Hà Nội, quân đội nhân dân Việt Nam đã sử dụng lại tòa sở truy pháo binh của Pháp làm trụ sở của Bộ Quốc Phòng, Bộ Tổng Tham Mưu và là phòng họp của Bộ Chính Trị và quân ủy Trung Ương.

* Nhà D67:

Nằm ở phía sau Nhà Con Rồng có 1 căn nhà rất bình dị đó là Nhà D67 – một di tích lịch sử cách mạng ,là trung tâm sở chỉ huy của Quân đội Nhân dân Việt Nam trong thời kỳ chiến tranh 1954-1975. Ngôi nhà được thiết kế và xây dựng vào năm 1967 nên được gọi là nhà D67. Trong 7 năm ngôi nhà đã bảo đảm an toàn cho Bộ Chính Trị Quân Ủy Trung Ương làm việc , hoạch định chủ trương , chiến lược chỉ đạo thực hiện thắng lợi giai đoạn cuối cùng của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Ngoài phòng họp ở trung tâm ngôi nhà, phía đông có 1 căn phòng nhỏ là nơi Đại Tướng Võ Nguyên Giáp làm việc, phòng phía Tây là nơi làm việc của Đại Tướng Văn Tiến Dũng. Từ nhà D67 có 2 cầu thang nối thẳng xuống hầm ngầm D67 –Hầm ngầm Quân ủy Trung Ương. Chắc hẳn trong thời kỳ chiến tranh đây là những nơi tuyệt đối được giữ bí mật. Mỗi du khách khi đến đây được tận mắt chiêm ngưỡng những hiện vật giản dị của Sở chỉ huy năm xưa chắc chắn sẽ không thể quên được quá khứ oai hùng mà thế hệ đi trước đã phải đánh đổi bằng máu xương để đất nước trọn niềm vui.

* Hậu Lâu (Lâu Công Chúa):

Công trình này đã được trùng tu, cải tạo nhiều lần và kiến trúc đã có nhiều thay đổi so với nguyên bản. Từ khi xuất hiện đã là nơi ở của các cung tần mỹ nữ, hoàng hậu hay công chúa. Có thể vì thế mà Hậu Lâu còn được biết đến với tên gọi là Lâu Công Chúa. Sau này người Pháp xây mới tòa lâu này làm nơi ở và làm việc của quân Pháp do vậy kiến trúc tòa Hậu Lâu hiện nay là sự hòa trộn giữa kiến trúc cung đình Việt Nam và kiến trúc Pháp.

* Bắc Môn:

Bắc Môn là điểm cuối của trục chính tâm đi qua Hoàng Thành. Bắc Môn của Bắc nằm trong hệ thống thành Hà Nội được nhà Nguyễn xây dựng năm 1805 trên nền cửa bắc thời Lê theo lối vòm lâu. Công trình được xây bằng gạch theo lối quán vòm, trên đỉnh vòm có tấm đá chạm 3 chữ “ chính Bắc Môn “ xung quanh trang trí viền hoa dây. Bắc Môn là cổng thành duy nhất còn sót lại bên cạnh những cổng thành khác đã bị tàn phá của thành Hà Nội.

* Khu khảo cổ học 18 Hoàng Diệu:

Một điểm đến vô cùng quan trọng nữa mà du khách không thể bỏ qua khi tới thăm Hoàng Thành Thăng Long đó là khu di tích khảo cổ học tại số 18 Hoàng Diệu. Những hiện vật tại đây là minh chứng cho sự hiện hữu và trường tồn của Thăng Long – Hà Nội qua hàng ngàn năm lịch sử. Tháng 2 năm 2003 một cuộc khai quật khảo cổ với quy mô lớn ở trung tâm Hoàng Thành Thăng Long đã lộ ra nhiều di tích và di vật phong phú, đa dạng để từ đó cho chúng ta hiểu sự phát triển liên tục của lịch sử qua các triều đại ở Thăng Long- Hà Nội. Tại các khu vực này đều đã phát hiện các loại hình di tích kiến trúc, di vật có niên đại xen lẫn nhau chồng xếp lên nhau qua suốt 1300 năm. Đây là một đặc điểm nổi bật góp phần tạo nên giá trị to lớn và tính độc đáo của khu di tích. Thăm quan tại khu khảo cổ này du khách có thể dễ dàng phát hiện ra các nền móng của các cung điện, bệ đá, chân cột, hệ thống thoát nước và đặc biệt là rất nhiều giếng khơi. Theo các chuyên gia khảo cổ chỉ trong diện tích 3,3 ha đã tìm thấy 26 giếng nước cổ. Giếng nước cổ được tìm thấy trong Hoàng Thành đã gây

ngạc nhiên lớn cho các nhà khoa học về độ bền chắc, độ trong lành của nguồn nước. Điều đó cho thấy kỹ thuật đào giếng khơi của người Việt từ xa xưa đã rất cao siêu

2.2.4. Công tác tổ chức quản lý và nhân lực du lịch

Ngày 28 tháng 12 năm 2011, Hoàng thành Thăng Long đã được Viện Khoa học xã hội Việt Nam bàn giao cho Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm quản lý khu di tích sau gần 9 năm nghiên cứu khai quật để thống nhất quản lý di tích đồng thời để có thể phát huy được các giá trị di sản Hoàng thành Thăng Long – Hà Nội. Sau khi bàn giao, Viện Khoa học xã hội sẽ tiếp tục chỉ đạo Viện Khảo cổ học và các cơ quan hữu quan phối hợp với các cơ quan của Hà Nội trong việc nghiên cứu, bảo tồn và phát huy các giá trị của khu di tích

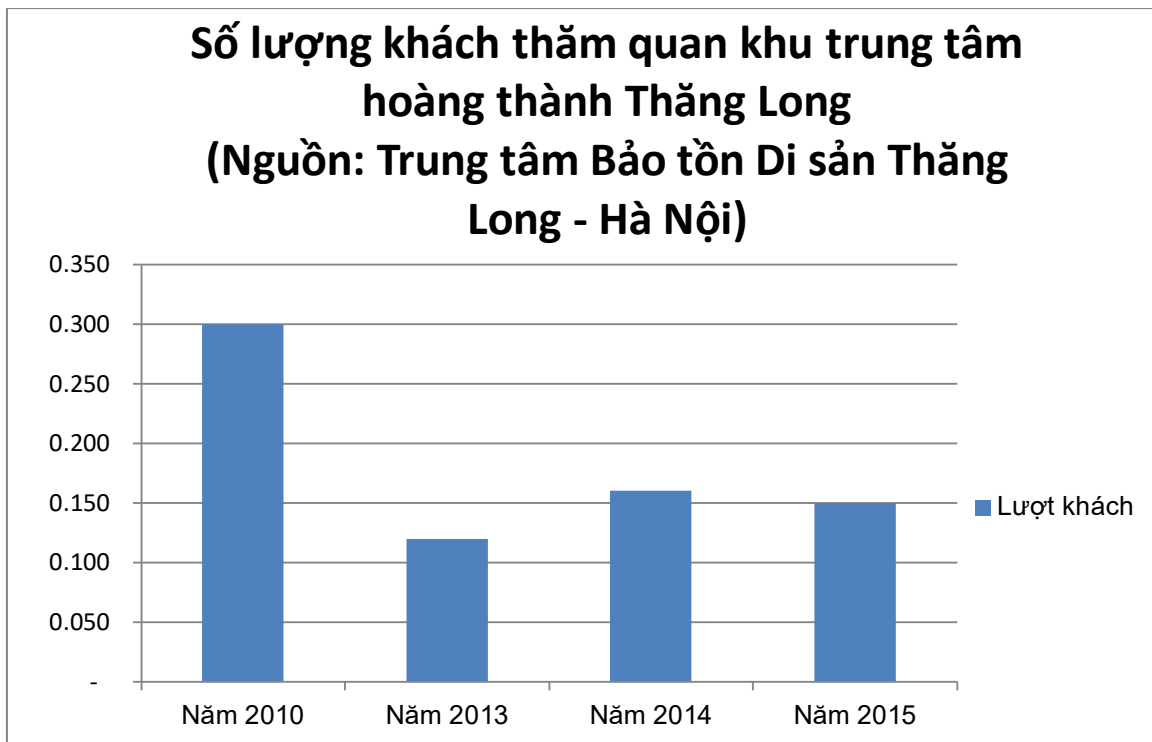
2.3. Thực trạng hoạt động du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long

2.3.1. Thị trường khách

Trong những năm qua số lượng khách tham quan đến với khu di sản còn khá khiêm tốn. Theo Giám đốc Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long Hà Nội cho biết số lượng khách đông nhất vào năm 2010 – năm kỉ niệm nghìn năm Thăng Long Hà Nội. Sau Đại lễ cho đến nay Hoàng Thành được trả lại vẻ yên tĩnh bởi sự vắng vẻ của khách tham quan. Số lượng khách tham quan đến với khu di sản có sự biến động giữa các năm, thậm chí giữa các tháng trong năm. Điều đó hết sức dễ hiểu bởi phần lớn giá trị của di sản nằm sâu 2-4 mét dưới lòng đất, vì vậy đòi hỏi trình độ hướng dẫn viên với chương trình tham quan đa dạng mới có thể thực sự hấp dẫn du khách.

Ngay sau khi trở thành Di sản Thế giới, khu di sản đã gấp rút triển khai một đợt chỉnh trang lớn nhằm tạo dựng diện mạo khang trang, sạch đẹp thông suốt từ Đoan Môn đến Hậu Lâu để đón khách tham quan. Khu khảo cổ học được thành phố đầu tư kinh phí để xây dựng hệ thống cầu dẫn và chính thức bắt đầu mở cửa từ tháng 10/2010 trong dịp Đại lễ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long. Thời điểm đó, Khu di sản Hoàng thành Thăng Long đã đón một lượng khách rất lớn là 300.000 lượt khách/tháng, mỗi ngày có hàng vạn lượt khách thăm di sản và

nhều nhà quản lý dự báo trong các năm tiếp theo, lượng khách tới Khu di sản sẽ tiếp tục tăng với khoảng 1,5 triệu lượt khách/năm. Và theo như tính toán của các chuyên gia Pháp trong Kế hoạch quản lý di sản thì với diện tích hơn 18.3 ha, quần thể này có đủ khả năng đón tiếp một lượng khách du lịch lên tới gần 2,4 triệu người/năm. Cụ thể, khu khảo cổ 18 Hoàng Diệu có thể đón 1500 khách/ngày trong khi khu thành cổ đón 5000 du khách/ngày. Tuy nhiên, theo thống kê của Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long Hà Nội thì lượng khách đến Khu Di sản chỉ bằng khoảng 1/10 so với dự báo. Trong ba tháng cuối năm 2012 có 44.829 lượt khách thăm quan di sản. Trong năm 2013 và 2014, các con số này là 120.000 và 160.000 lượt người. Còn ở thời điểm tháng 11/2015, theo một thống kê thì có khoảng 150.000 lượt người đã tới HTTL trong năm 2015. Trong đó, khách trong nước chiếm 80%, chủ yếu là người cao tuổi, sinh viên. Còn khách quốc tế chỉ chiếm 20% và chủ yếu là khách Nhật Bản. Khách đi theo đoàn là chính, chiếm 85% lượng khách (năm 2008) và giảm xuống 77% (2009); lượng khách lẻ 15% (2008) tăng lên 23% (2009). Lượng khách đến khu di sản thường tăng đột biến vào những tháng cuối năm do nhu cầu tham quan thưởng ngoạn và chụp ảnh tại khu di sản của giới trẻ và học sinh, sinh viên, lượng khách nước ngoài đến theo tour cũng tăng đáng kể, đặc biệt là khách Nhật Bản. Tuy nhiên vào những thời điểm khác trong năm, khu di sản chưa thực sự thu hút được sự quan tâm của khách tham quan.



2.3.2. Các dịch vụ du lịch và doanh thu

Để thu hút số lượng khách du lịch đến với di sản, trong những năm gần đây, Trung tâm quản lý và bảo tồn di sản Thăng Long-Hà Nội đã có nhiều nỗ lực trong việc đa dạng hóa các hoạt động dịch vụ phục vụ khách. Tổ chức những hoạt động du lịch hấp dẫn, xây dựng các tour du lịch phù hợp với nhu cầu của từng đối tượng khách và thời gian tham quan, cụ thể: tour tham quan tổng thể Hoàng thành giúp cho khách có cái nhìn khái quát về di sản; tour tâm linh về nguồn, tham quan thềm điện Kính Thiên, Hậu Lâu và Bắc Môn, dâng hương tưởng nhớ 52 vị vua các triều đại dành cho du khách phụ nữ, người trung niên và người cao tuổi; tour tham quan cho đối tượng học sinh cấp 2-3 xem phim, chương trình tương tác dán quạt, vẽ gốm; tour dành cho trẻ em tiểu học, cho các em tham gia trò chơi, tham quan di tích khảo cổ, tham gia chương trình tương tác em làm nhà khảo cổ; tour đặc thù khám phá Hoàng thành về đêm, kết hợp với tổ chức các sự kiện văn hóa, ngoại giao tại khu khảo cổ 18 Hoàng Diệu; tour ngoài giờ phục vụ du khách... Hiện tại Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long-

Hà Nội còn mở cửa tham quan cả buổi trưa, tạo điều kiện tốt nhất cho du khách tham quan Hoàng thành.

Để làm phong phú cho các hoạt động phục vụ du khách tại Hoàng thành Thăng Long, Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội còn tổ chức các hoạt động văn hóa, lễ hội thường niên: lễ dâng hương tưởng nhớ các bậc tiên đế vào dịp đầu xuân, chương trình vui tết trung thu, lễ trồng cây nêu và thả cá chép vào dịp tết ông Công ông Táo, các triển lãm, tái hiện ký ức Hà Nội, hội sách, festival áo dài, liên hoan âm nhạc quốc tế thường niên Gió mùa...

Mặc dù, khu di sản đã cố gắng tổ chức nhiều hoạt động nhằm thu hút khách đến với Hoàng thành Thăng Long, đặc biệt là các bạn trẻ, nhưng phần lớn khách đến cũng chỉ để đến chụp ảnh, tham gia sự kiện, chứ ít người có nhu cầu đi tham quan, tìm hiểu các di tích hay nội dung trưng bày để biết được giá trị văn hóa - lịch sử của khu di tích. Thêm nữa, hầu hết các hoạt động sự kiện này cũng được tổ chức trong khu vực Thành cổ Hà Nội tại khu vực cổng Đoàn Môn là chính nên số lượng khách đến thăm quan khu khảo cổ học 18 Hoàng Diệu không hề tăng lên và những giá trị khảo cổ học của khu di tích cũng không được nhiều người biết đến.

Giá vé vào cổng Hoàng thành Thăng Long đối với người lớn: 30.000 đồng/lượt. Học sinh, sinh viên từ 15 tuổi trở lên (nếu có thẻ học sinh, sinh viên), người cao tuổi (60 tuổi trở lên) là công dân Việt Nam (xuất trình chứng minh thư hoặc bất kỳ giấy tờ khác chứng minh là người cao tuổi): 15.000 đ/lượt. Miễn phí tham quan cho trẻ em dưới 15 tuổi và người có công với cách mạng.

Mặc dù đã cố gắng đa dạng các hoạt động dịch vụ phục vụ du lịch nhưng do số lượng khách hạn chế nên doanh thu của khu di sản còn khá khiêm tốn, chủ yếu là nguồn thu từ vé vào cổng.

2.3.3. Hướng dẫn viên và nhân viên phục vụ khách tại điểm

Để phát triển du lịch tại Hoàng thành thì đội ngũ hướng dẫn viên và tình nguyện viên đóng vai trò rất quan trọng. Hiện nay khu di tích có khoảng 30 hướng dẫn viên và tình nguyện viên. Tuy nhiên, những ngày cao điểm, đơn vị

quản lý khu di tích đã phải huy động toàn bộ lực lượng cán bộ, nhân viên lên đến cả trăm người, cùng với khoảng 30 tình nguyện viên để hướng dẫn, thuyết minh cho các đoàn tham quan tại các di tích Kỳ Đài, nhà D67, khu khảo cổ học 18 Hoàng Diệu. Tuy nhiên phần đông trong số đó chưa có nhiều kinh nghiệm nghiệp vụ về loại hình di tích khảo cổ học.

Các doanh nghiệp lữ hành cũng thừa nhận, các giá trị khảo cổ học, bề dày lịch sử qua hàng nghìn năm của Khu trung tâm Hoàng thành nếu không có sự giới thiệu, tìm hiểu thấu đáo sẽ chỉ thấy sự khô cứng, thiếu hấp dẫn. Trong khi đó, theo quan sát, phần lớn khách lẻ đến thăm quan Khu di sản sẽ không có hướng dẫn thăm quan, hệ thống chỉ dẫn lại rất hạn chế, không đầy đủ nên rất khó thăm quan, thậm chí là bỏ sót các điểm tham quan

Thêm nữa, cảm nhận chung khi đến thăm quan di sản là đội ngũ cán bộ nhân viên thiếu tính chuyên nghiệp và sự nhiệt tình. Nhân viên bán vé ngoài việc đưa vé, đưa tờ rơi giới thiệu cũng không có sự giải thích, hay hướng dẫn lộ trình thăm quan; thậm chí các cán bộ trong các khu trưng bày chỉ làm việc riêng và cũng không hề quan tâm đến khách thăm quan.

2.3.4. Công tác xúc tiến, tuyên truyền và quảng bá du lịch

Muốn phát triển du lịch nói chung và du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long nói riêng thì công tác xúc tiến, tuyên truyền, quảng bá đóng vai trò quan trọng trong việc giới thiệu về điểm đến giúp thu hút khách. Trong những năm qua, nhận thức được tầm quan trọng đó, Ban quản lý Di sản cũng rất chú trọng tới vấn đề này. Năm 2010 vừa qua Hà Nội kỷ niệm đại lễ 1000 năm Thăng Long – Hà Nội, là cơ hội để ngành du lịch Thủ đô đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, giới thiệu tới bạn bè thế giới về điểm đến du lịch Hà Nội. Thông tin từ Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cho biết tháng 3/2009, khách du lịch quốc tế tới Hà nội đạt khoảng 100.000 khách, giảm tới 27,6% so với cùng kỳ năm 2008 bởi tác động của sự suy thoái kinh tế toàn cầu. Bên cạnh đó, hoạt động xúc tiến du lịch còn yếu nên hiệu quả thu hút khách đến Hà Nội ngày càng giảm.

Ban quản lý cũng phối hợp với Sở Du lịch để quảng bá giá trị khu di sản, thu hút du khách, chiều 22/9/2017, Sở Du lịch Hà Nội phối hợp cùng Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long – Hà Nội tổ chức buổi tọa đàm “Xây dựng sản phẩm và kết nối phát triển du lịch tại khu di sản Hoàng thành Thăng Long” với sự tham dự của đông đảo các doanh nghiệp du lịch.

Hội chợ Du lịch quốc tế Việt Nam VITM – Hà Nội năm 2018 đã diễn ra từ ngày 29/3 - đến 1/4 tại Cung Văn hóa Hữu Nghị Hà Nội, 91 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. Đây là hội chợ Du lịch có tầm cỡ trong khu vực với quy mô 536 gian hàng cùng sự tham gia của hàng trăm cơ quan xúc tiến du lịch, các doanh nghiệp du lịch trong nước và quốc tế. Trong hội chợ đã diễn ra các hoạt động như trưng bày và bán hàng cho du khách trong đó có khá nhiều tranh ảnh mô phỏng kiến trúc, di tích, di vật của Hoàng thành; trao đổi, ký kết, thỏa thuận phát triển thị trường du lịch giữa các doanh nghiệp Việt Nam với nước ngoài; tổ chức các hội thảo, hội nghị xúc tiến thị trường và sản phẩm du lịch; xúc tiến, giới thiệu sản phẩm; biểu diễn văn hóa và ẩm thực truyền thống Việt Nam cũng như các quốc gia tham gia. Đây là điều kiện thuận lợi để Hoàng thành Thăng Long trở thành một điểm du lịch văn hóa hấp dẫn trong con mắt của bạn bè quốc tế.

Liên quan đến các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch để chuẩn bị cho Đại lễ, bộ phim khoa học “ Hoàng thành Thăng Long – lịch sử nghìn năm từ long đất”, sách ảnh “ Hoàng thành Thăng Long – dấu ấn ngàn năm” đã được thực hiện một cách công phu, bài bản, có sự đầu tư lớn. Trung tâm cũng phối hợp với đoàn làm phim của Nhật Bản xây dựng bộ phim "Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Di sản Văn hóa thế giới". Sự kiện xúc tiến quảng bá này đã đạt được thành công tốt đẹp, gây được tiếng vang trong nước và quốc tế. Tuy vậy, từ sau đại lễ cho đến nay công tác xúc tiến thực sự chưa có các hoạt động nổi bật, mang lại hiệu quả cao.

Mặc dù vậy, hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch của khu di tích vẫn còn thiếu tính chuyên nghiệp, hiệu quả chưa cao do kinh phí không đủ, cơ chế chưa

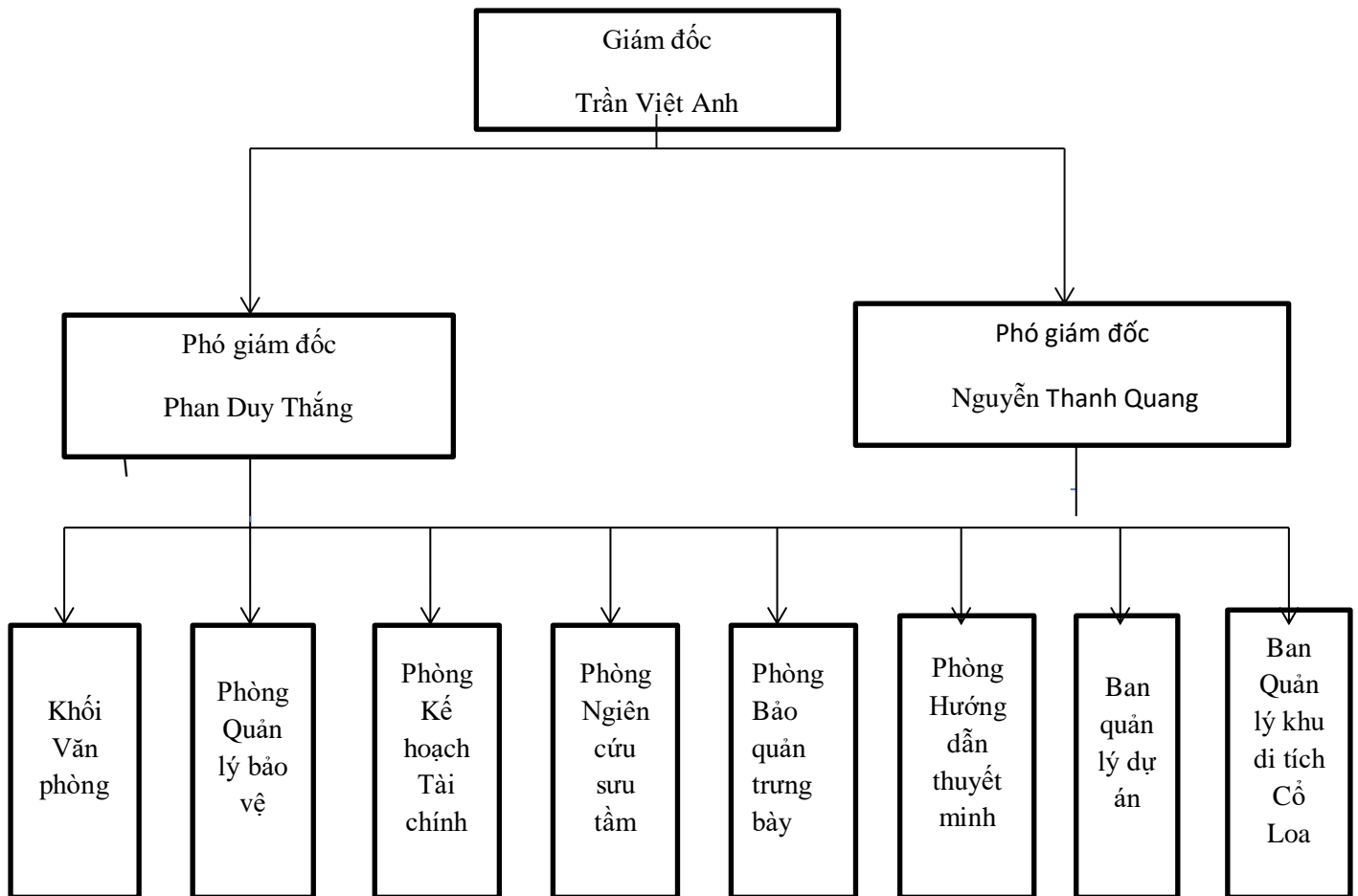
rõ ràng, về cơ bản còn mang tính thụ động, chưa theo kịp với các hoạt động của du lịch khu vực và thế giới.

2.3.5. Công tác tổ chức quản lý và bảo tồn

*** Công tác tổ chức quản lý:**

Một yếu tố đặc biệt không thể thiếu trong việc phát triển du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long đó là công tác tổ chức của các cơ quan quản lý tại đây. Thực tế cho thấy có sự quản lý tốt thì việc phát triển du lịch mới thực sự được diễn ra một cách thuận lợi, chuyên nghiệp nhất. Theo cơ quan quản lý, Hoàng thành Thăng Long mở cửa Thứ 3, Thứ 4, Thứ 5, Thứ 6, Thứ 7, Chủ Nhật từ 8h30 đến 17h00. Riêng thứ 2 nghỉ.

Khi đến thăm quan tại khu di sản du khách cần tuân theo những nội quy như: Thực hiện theo sơ đồ chỉ dẫn tham quan trong khu di tích. Không mang vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy, chất độc hại và những chất có mùi hôi tanh vào khu di tích. Trang phục gọn gàng, lịch sự. Không có những hành vi thiếu văn hóa như : nói tục, chửi bậy, viết vẽ lên tường, lên gốc cây, gây mất trật tự trong khu di tích. Các phương tiện ô tô, xe máy phải để đúng nơi quy định (tại 19 C Hoàng Diệu). Có ý thức bảo vệ di tích, di vật; giữ gìn vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định. Không tự ý trèo cây, bẻ cành, hái quả, dẫm lên thảm cỏ. Đơn vị, tập thể có nhu cầu hướng dẫn tham quan, liên hệ với Phòng Hướng dẫn Thuyết minh để được phục vụ. Các cơ quan, cá nhân có nhu cầu quay phim, dựng phim phải có giấy giới thiệu và được sự đồng ý của lãnh đạo Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long – Hà Nội.

*** Sơ đồ bộ máy quản lý trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long Hà Nội:***** Công tác bảo tồn:**

Bên cạnh việc tổ chức quản lý thì công tác bảo tồn cũng được coi trọng đặc biệt. Ngay từ khi mới khai quật, Viện Khoa học xã hội Việt Nam đã tập trung triển khai thực hiện các công việc như: Tăng cường công tác bảo vệ và bảo quản -di tích, di vật. Tổ chức nghiên cứu môi trường và sự tác động của nó tới di tích, n-nghiên cứu thực nghiệm chống rêu mốc, tiến hành bước đầu công tác bảo quản di cốt, đồ xương, đồ kim loại và đồ gỗ. Tranh thủ sự tư vấn của các tổ chức và chuyên gia quốc tế về bảo tồn, bảo tàng và xây dựng các chương trình hợp tác nghiên cứu, bảo tồn khu di tích Hoàng thành Thăng Long. Hiện nay, Bộ -Ngoại giao và Đại sứ quán Nhật Bản đã tài trợ thiết bị máy móc phục vụ công tác bảo quản di vật của di

tích từ năm 2006. Tiến hành nghiên cứu, bảo quản di vật theo từng chất liệu : gạch, sứ, gỗ,..Nghiên cứu bảo quản tại di tích, bảo quản trong kho

Tuy nhiên, tháng 10/2009, Nhà Quốc hội đã được khởi công xây dựng. Theo Viện khảo cổ học, khi khoan hệ neo tường Nhà Quốc hội, đơn vị thi công đã làm vỡ cấu trúc tầng đất và đẩy nước bùn chứa polymer tràn sang di tích, phủ trùm lên di tích đang xuất lộ và bảo tồn tại khu vực phía Bắc. Tại khu vực phía Đông Bắc đơn vị thi công đã dùng máy xúc khoét sâu xuống tầng đất thời Đại La, đào phá vào các tầng đất thuộc chỉ giới bảo tồn và vượt qua chỉ giới bảo tồn di tích về phía Đông khoảng hơn 4m. Viện Khảo cổ học cho rằng, sự việc này không những đã vi phạm vào chỉ giới của di sản đã được xác định bảo tồn mà còn tiếp tục làm sụt lún đất của khu vực tiếp giáp, làm ảnh hưởng đến việc bảo tồn di tích kiến trúc quan trọng của thời Lý đã được phát hiện.

Trong khu di tích cũng có hàng triệu hiện vật đã phát lộ, hiện đang được lưu giữ trong các kho bảo quản và đang được Viện Khảo cổ học từng bước nghiên cứu, chỉnh lý, lập hồ sơ khoa học. Tuy vậy những biện pháp trên đây mới chỉ là bảo tồn tạm thời, về lâu dài toàn bộ khu di sản đang đứng trước những nguy cơ và thách thức không nhỏ về tình trạng bảo tồn, nhất là sự xâm hại của các nhân tố môi trường, khí hậu...

2.4. Đánh giá về hoạt động du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long

2.4.1. Thuận lợi - Ưu điểm

Khu Hoàng thành Thăng Long có đầy đủ các yếu tố tạo nên tính hấp dẫn của điểm du lịch văn hóa. Bản thân khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long là một di sản văn hoá thế giới từ đó sẽ tạo được sức hút đối với du khách trong và ngoài nước. Nơi đây có lợi thế để phát triển du lịch vì nằm ở trung tâm Thủ đô, khả năng tiếp cận tốt, là nơi có tài nguyên du lịch rất phong phú và đa dạng, trong đó có những tài nguyên đặc biệt có giá trị, được thế giới công nhận. Hơn thế nữa, Hoàng thành Thăng Long là một khu di tích có tầng văn hóa dày, phản ánh lịch sử của nhiều triều đại nối tiếp nhau và thể hiện rõ nét bản sắc văn hóa Việt Nam.

Xét về các khía cạnh bên ngoài đặc biệt về con người Việt Nam nói chung có sự hiếu khách cao, tình hình an ninh chính trị, an toàn xã hội ổn định, tạo môi trường lành mạnh cho du khách, tạo ấn tượng tốt về môi trường xã hội và con người Hà Nội. Hệ thống cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật ngày càng được hoàn thiện và đồng bộ, đặc biệt là việc nâng cấp và mở rộng sân bay Nội Bài. Các dịch vụ phục vụ nhu cầu của du khách cũng đang được ban quản lý nên kế hoạch đầu tư với số lượng, chất lượng dịch vụ ngày càng hoàn thiện và đa dạng. Không chỉ vậy, bên cạnh Hoàng thành Thăng Long còn có rất nhiều điểm du lịch hấp dẫn, quan trọng nhất Thủ đô : Lăng Bác, Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Hồ Tây. Điều đó sẽ tạo được sự thuận lợi trong sự liên kết các điểm du lịch trong tuor, tuyến du lịch của các công ty lữ hành nhằm mang đến cho du khách một chuyến đi hấp dẫn và bổ ích nhất có thể.

2.4.2. Khó khăn - Nhược điểm

Ở Việt Nam, du lịch văn hóa là một loại hình du lịch tuy đã có từ lâu nhưng nhà nước chưa thực sự đầu tư phát triển loại hình du lịch này. Có lẽ vì thế mà du lịch văn hóa vẫn chưa len được vào nhận thức của các nhà làm du lịch Việt Nam nên các công ty du lịch chưa có những sản phẩm du lịch đặc thù, việc phân khúc thị trường du lịch văn hóa cũng còn rất mờ nhạt. Trong thực tế, các di sản văn hóa ở Việt Nam hiện nay vẫn là những điểm chủ yếu thu hút khách du lịch quốc tế.

Cơ sở vật chất, kỹ thuật còn nhiều hạn chế, khu dịch vụ phục vụ nhu cầu của khách du lịch còn rất ít, việc trưng bày hiện vật, thông tin về hiện vật là chưa hấp dẫn, thuyết minh viên còn thiếu và yếu. Trên thực tế, du lịch văn hóa đặc biệt du lịch khảo cổ học là một loại hình khá kén khách. Tuy nhiên hiện nay số lượng khách am hiểu về khảo cổ học và loại hình du lịch này còn rất hạn chế.

Bên cạnh đó, công tác xúc tiến thiếu chuyên nghiệp, còn manh mún, thiếu sự phối hợp giữa các chủ thể quản lý trong công tác xúc tiến quảng bá du lịch đối với các di sản và tài nguyên du lịch, trong công tác kinh doanh du lịch, trong thực hiện xã hội hóa.

Thu hút đầu tư cho bảo tồn và phát triển các hoạt động du lịch và xúc tiến còn chưa hiệu quả. Vấn đề nguồn lực cho đầu tư phát triển du lịch và bảo tồn, phát huy giá trị di sản, tài nguyên chưa thực sự gắn kết, phối hợp chặt chẽ, dẫn đến đầu tư dàn trải hoặc chưa quy hoạch cụ thể đã tiến hành đầu tư một số hạng mục chưa được các cơ quan quản lý có thẩm quyền phê duyệt, dẫn đến thiếu hiệu quả, tạo nguy cơ xuống cấp, suy giảm giá trị của tài nguyên, di sản.

Hơn thế nữa nguồn nhân lực phục vụ du lịch tại đây còn mỏng và trình độ chuyên môn nghiệp vụ còn nhiều hạn chế.

2.5. Tiểu kết chương 2

Chương 2 của khóa luận tác giả đã tìm hiểu, phân tích, đánh giá về hiện trạng hoạt động du lịch văn hóa tại khu di sản từ đó rút ra một số ưu điểm và hạn chế trong công tác phát triển các hoạt động du lịch tại đây. Đây sẽ là tiền đề để đề xuất các giải pháp, cho việc phát triển các hoạt động du lịch văn hóa tại khu di sản Hoàng thành Thăng Long mà tác giả sẽ trình bày trong chương 3.

CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN LOẠI HÌNH DU LỊCH VĂN HÓA TẠI HOÀNG THÀNH THĂNG LONG HÀ NỘI.

3.1. Mục tiêu và phương hướng phát triển du lịch Hà Nội đến năm 2020

3.1.1. Quan điểm và mục tiêu phát triển

Thủ đô Hà Nội là trung tâm chính trị, - hành chính quốc gia; trung tâm văn hóa lớn của cả nước và bản sắc trong khu vực; trung tâm khoa học, giáo dục, đào tạo, y tế lớn của cả nước và có uy tín trong khu vực; trung tâm kinh tế tài chính lớn, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế của cả nước và có uy tín trong khu vực; nơi có nhiều lợi thế so sánh để phát triển du lịch với tiềm năng du lịch đa dạng phong phú, hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch khá đồng bộ, cửa khẩu hàng không quốc tế - sân bay Nội Bài lớn nhất khu vực phía Bắc. Trong Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam, Hà Nội giữ vị trí đặc biệt quan trọng với vai trò là Trung tâm du lịch của Vùng du lịch Bắc bộ là một trong hai trung tâm du lịch lớn nhất cả nước. Vì thế mà Sở Văn hoá thể thao và du lịch Hà Nội đã đưa ra những mục tiêu và quan điểm cụ thể để phát triển du lịch Hà Nội trong những năm tới.

* Quan điểm:

Phát triển du lịch Hà Nội phù hợp với Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050;

Phát triển du lịch Hà Nội với vai trò là trung tâm phát triển du lịch cả nước, đầu mối phân phối khách cho các tỉnh khu vực phía bắc. Phát triển du lịch chất lượng cao, theo hướng chuyên nghiệp.

Phát triển du lịch theo hướng bền vững gắn với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; kết hợp phát triển kinh tế với đảm bảo quốc phòng-an ninh và trật tự an toàn xã hội; giữ gìn cảnh quan và bảo vệ môi trường.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực cả trong và ngoài nước đầu tư phát triển du lịch; phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh về du lịch của các địa phương, các thành phần kinh tế trên địa bàn Thủ đô.

Phát triển có trọng tâm, trọng điểm trong đó đặc biệt coi trọng phát triển du lịch văn hóa, lấy du lịch văn hóa làm cơ sở, nền tảng phát triển các loại hình khác du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí.

*** Mục tiêu:**

Đến năm 2020, du lịch Hà Nội thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có tính chuyên nghiệp, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, sản phẩm du lịch chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, có sức cạnh tranh, mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc, thân thiện với môi trường, đưa Hà Nội trở thành điểm đến hấp dẫn, có đẳng cấp và xứng đáng là trung tâm du lịch của khu vực và cả nước.

Phát triển không gian du lịch theo đặc trưng riêng 4 khu vực (Ba Vì, Sóc Sơn, Mỹ Đức và nội thành) có mối quan hệ liên kết với nhau

Phát triển 02 khu vực quốc gia: Khu du lịch nghỉ dưỡng núi Ba Vì – hồ Suối Hai và khu du lịch Làng văn hoá – du lịch các dân tộc Việt Nam.

Phát triển 02 điểm du lịch quốc gia: Công viên Văn hoá lịch sử quốc gia Hoàng Thành Thăng Long , điểm du lịch quốc gia Chùa Hương

3.1.2. Phương hướng phát triển.

* Định hướng thị trường du lịch:

Thị trường nước ngoài: Đẩy mạnh thu hút khách du lịch quốc tế ở thị trường truyền thống như Đông Bắc Á (tập trung Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan và Australia), Tây Âu (tập trung Đức và Pháp), Bắc Mỹ và thị trường ASEAN. Mở rộng thu hút khách du lịch đến các thị trường mới như Trung Đông và Bắc Âu...

Thị trường trong nước: Phát triển mạnh thị trường nội địa, tăng cường liên kết giữa Hà Nội với các vùng, miền, địa phương trong cả nước, tập trung thị trường tại các địa phương vùng đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc,

vùng trung du, miền núi Bắc bộ, vùng Bắc Trung bộ và các đô thị lớn như thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng.

* Quy hoạch sản phẩm du lịch:

Du lịch văn hóa: Là thế mạnh và là sản phẩm du lịch đặc trưng của Hà Nội, tập trung vào các loại hình như tham quan di tích lịch sử văn hoá, làng nghề, tham quan phố cổ, du lịch lễ hội, du lịch cộng đồng. Trong đó đặc biệt chú trọng đến phát triển đầu tư Hoàng thành Thăng Long, cụ thể:

Phạm vi khu vực được quy hoạch là khu di tích Trung tâm Hoàng thành Thăng Long, rộng 45.380 m², tại số 18 Hoàng Diệu, phường Quán Thánh (quận Ba Đình, Hà Nội). Trong đó, diện tích xây dựng nhà trưng bày khảo cổ là 13.674 m²; khu vực trưng bày mô phỏng, hầm kính 3.438 m²; diện tích cây xanh dự trữ khảo cổ học 21.195 m²; diện tích khảo cổ học tiếp tục nghiên cứu 6.803 m², còn lại là diện tích khu vực kỹ thuật, phụ trợ, sân, đường giao thông. Mục tiêu quy hoạch là nhằm bảo tồn lâu dài các dấu tích kiến trúc, hiện vật, di chỉ khảo cổ thuộc khu di tích 18 Hoàng Diệu và khu Thành Cổ thuộc Khu Di sản Trung tâm Hoàng thành Thăng Long, biến quần thể này trở thành Công viên Văn hóa lịch sử. Đồng thời, nhằm phát huy những giá trị nổi bật mang tính toàn cầu của khu di tích, thể hiện được ý nghĩa của khu di sản có lịch sử tồn tại và phát triển liên tục hơn 1.300 năm. Cần tạo lập một không gian văn hóa cộng đồng hài hòa trong tổng thể không gian kiến trúc cảnh quan, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật với khu vực Trung tâm chính trị Ba Đình. Việc xây dựng Khu di tích 18 Hoàng Diệu và khu di tích số 18 Hoàng Diệu thành một Công viên Văn hóa Lịch sử sẽ tạo điều kiện để nhân dân đến với những di sản quý giá của cha ông, tạo thêm một địa chỉ du lịch hấp dẫn.

Du lịch sinh thái tập trung vào các sản phẩm: Tham quan, nghiên cứu tìm hiểu các giá trị cảnh quan, sinh thái tại khu vực Vườn quốc gia Ba Vì; khu danh thắng Hương Sơn; khu vực núi Sóc – hồ Đồng Quan.

Du lịch vui chơi giải trí: Tập trung hình thành các khu vui chơi giải trí như Khu vui chơi giải trí tổng hợp Sóc Sơn; Khu vui chơi giải trí khám phá

thiên nhiên Ba Vì; Khu vui chơi giải trí thể thao ở khu vực Ba Vì, Sóc Sơn; Khu vui chơi giải trí Thế giới nước Hồ Tây; Khu Thiên đường Bảo Sơn.

Du lịch MICE gồm: Các sự kiện chính trị quốc tế, các sự kiện văn hóa thể thao lớn được tổ chức thường xuyên, các sự kiện du lịch: hội chợ du lịch, festival du lịch...

Du lịch nghỉ dưỡng: Tập trung phát triển ở Ba Vì, Sóc Sơn.

Du lịch mua sắm: Phát triển tại các trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm hiện đại, các điểm du lịch làng nghề truyền thống nổi tiếng.

Du lịch nông nghiệp: Phát triển ở các vùng ngoại thành, bổ sung hỗ trợ cho các chương trình du lịch nội đô.

3.2. Các giải pháp nhằm khai thác hiệu quả du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long

3.2.1. Giải pháp phát triển du lịch gắn với bảo tồn

Muốn phát triển du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long một cách bền vững và hiệu quả thì vấn đề bảo tồn cần phải được đặt lên hàng đầu. Đó là một điều hết sức dễ hiểu bởi mỗi tài nguyên văn hóa không phải chỉ cần khai thác trong thế hệ này mà còn cần lưu giữ, bảo tồn cho thế hệ sau có thể tìm hiểu, phát huy những giá trị lớn hơn của những di sản đó, đồng thời còn để quảng bá hình ảnh quốc gia trên toàn thế giới.

Như vậy, trong khuôn viên khu di tích cần được quy hoạch bảo tồn và thiết kế xây dựng hệ thống nhà kho bảo quản di vật, nhà trưng bày di vật và hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại phục vụ cho công tác bảo tồn. Nghiên cứu sử dụng có hiệu quả các toà nhà do Pháp xây dựng để làm nhà trưng bày hiện vật góp phần phát huy giá trị di sản. Khu vực này nên nghiên cứu quy hoạch và thiết kế xây dựng đồng bộ với bảo tàng tại chỗ, hài hoà với mỹ quan chung của Khu trung tâm chính trị Ba Đình và được đặt trong tổng thể quy hoạch chung của đô thị Hà Nội.

Cơ quan quản lý tại đây cần phải quan tâm đồng bộ đến việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội như:

Quy hoạch lại việc khai thác phát triển du lịch văn hoá tại Hoàng thành Thăng Long, từ đó đề ra phương án đầu tư, tôn tạo, bảo trì những nơi trong di tích đã xuống cấp, và khi có điều kiện sẽ phục dựng lại những dấu tích đã bị phá huỷ hoặc chỉ còn trong sử sách, cần quy hoạch lại để đầu tư xây dựng khu vực phục vụ văn minh hiện đại, nhất là phục vụ đối tượng khách là khách quốc tế.

Cần đầu tư cho việc nghiên cứu môi trường và sự tác động của nó tới di tích, nghiên cứu thực nghiệm chống rêu mốc.

Cần có không gian trưng bày các hiện vật khảo cổ được tìm thấy từ khi khai quật để người xem có thể hình dung và bao quát toàn bộ quy mô di tích. Nhà trưng bày di vật sẽ giới thiệu các loại hình di vật tiêu biểu phát hiện được tại di tích cùng hệ thống bản đồ, tranh ảnh về di tích, về cuộc khai quật, các mô hình, sa bàn về kiến trúc và hệ thống máy chiếu hình ảnh giới thiệu di tích, di vật.

Cần phải xây hệ thống các nhà kho bảo quản di vật với diện tích lớn, kiên cố và đầy đủ trang thiết bị hiện đại bên cạnh nhà trưng bày di vật tại di tích để đảm bảo đáp ứng tốt các yêu cầu khoa học kỹ thuật cao về công tác nghiên cứu, bảo quản di tích.

Bên cạnh hệ thống nhà kho, nhà trưng bày thì cũng cần phải thiết kế xây dựng một khu làm việc phục vụ công tác quản lý, nghiên cứu và bảo tồn lâu dài khu di tích.

3.2.2. Giải pháp về xây dựng khu Di sản Văn hóa Thế giới Hoàng thành Thăng Long thành công viên lịch sử văn hoá Thăng Long – Hà Nội

Để thực sự bảo tồn lâu dài các dấu tích kiến trúc, hiện vật đã được phát lộ, tôn vinh các giá trị văn hóa đồng thời tạo lập một không gian văn hóa cộng đồng hài hòa trong tổng thể không gian kiến trúc, cảnh quan thì việc quy hoạch xây dựng khu Di sản Văn hóa Thế giới Hoàng thành Thăng Long thành công viên lịch sử - văn hóa Thăng Long – Hà Nội là điều rất cần thiết.

Theo Quy hoạch, ý tưởng chủ đạo sẽ tu bổ, tôn tạo Khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long thành một công viên lịch sử văn hóa “mở”, nằm trong tổng

thể khu Trung tâm chính trị Ba Đình, có sự kết nối với Khu khảo cổ 18 Hoàng Diệu và Nhà Quốc hội.

Theo đó, Quy hoạch đề xuất, tại khu vực Cột cờ và Công viên Lenin sẽ cải tạo lại đường Điện Biên Phủ để tạo thành một khối thống nhất; khu vực từ Cột cờ đến Đoàn Môn sẽ là không gian quảng trường, nơi chờ của du khách trước khi vào tham quan; khu vực từ Đoàn Môn vào đến Điện Kính Thiên sẽ di dời trụ sở làm việc của Cục Tác chiến, tạo thành một khối không gian thống nhất.

Tuy vậy, khi thiết kế khu Công viên lịch sử phải đảm bảo sao cho hài hoà, đảm bảo được các yêu cầu của công việc bảo tồn khu di sản và thuận lợi cho việc phục vụ khách tham quan. Việc thiết kế kiến trúc điểm khảo cổ học phải tương xứng và hài hòa với đặc trưng điển hình của giá trị khảo cổ học, điều này sẽ tạo cho du khách những cảm nhận về thời gian và không gian của lịch sử gắn với giá trị khảo cổ học mà du khách đang tìm hiểu. Việc đầu tư cho công tác trưng bày, tái hiện giá trị lịch sử cũng phải được chú trọng. Đặc biệt, cần ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại để dựng những thước phim giới thiệu về giá trị điểm khảo cổ học Hoàng Thành Thăng Long nhằm truyền tải thông tin, rút ngắn khoảng cách của không gian và thời gian đến với du khách. Các phương tiện này sẽ tạo được hiệu ứng mạnh mẽ hơn và tạo ra sự khác biệt giữa du lịch văn hóa lịch sử thông thường và du lịch khảo cổ học.

Cần phải đưa ra được những phương án phù hợp cho giải pháp tổng thể từ kiến trúc, không gian, đường đi, bảo tồn, phát huy... Hoàng thành Thăng Long phải đa dạng hình thức bảo tồn: Có chỗ để lộ thiên trong một kiến trúc đẹp, có chỗ phải bảo tồn dưới lòng đất, nhưng diễn giải trên mặt đất. Kết hợp với hình thức trưng bày di vật, bản vẽ, bản ảnh minh họa, sơ đồ, mô hình, phim ảnh... Những hình thức này thế giới đã làm, nhưng ở Việt Nam, chúng ta phải áp dụng ra sao để đạt được hiệu quả cao nhất. Để Hoàng thành trở nên "lung linh" thì phải có một tiếng nói chung giữa các nhà thiết kế, nhà bảo tồn, nhà sử học, khảo cổ học.

Hơn thế nữa chúng ta nên phục dựng lại nghi thức của triều đình, sinh hoạt của vua chúa, cộng đồng. Có thể nghiên cứu để khôi phục lại con sông ở trong thành đã bị lấp hết, vườn ngự uyển, hình ảnh thuyền rồng đưa nhà vua đi dạo, vườn hoa sẽ thêm sống động khu công viên...

Giữa khu di tích 18 Hoàng Diệu và khu Thành cổ Hà Nội nên có một đường hầm kết nối đi dưới đường Hoàng Diệu như thế vừa đảm bảo cho khách tham quan khi đi từ khu này sang khu kia, đồng thời không làm phá vỡ cảnh quan thơ mộng của đường Hoàng Diệu.

Đồng thời chúng ta cũng cần nghiên cứu, học tập kinh nghiệm của một số nước để xây dựng bảo tàng.

3.2.3. Giải pháp đa dạng các hoạt động du lịch và dịch vụ du lịch tại Hoàng thành Thăng Long

Dù mở cửa đón khách tham quan từ 2004, nhưng lượng khách đến với Hoàng thành Thăng Long đến nay còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng thế mạnh của di sản. Việc quan tâm phát triển du lịch thông qua tổ chức các hoạt động khác nhau của đơn vị quản lý di sản ở đây cần được đầu tư hoàn thiện hơn để gia tăng tính hấp dẫn cho khu di sản.

Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long-Hà Nội cần tổ chức các dịch vụ hỗ trợ, dịch vụ bổ sung để đáp ứng nhu cầu cần thiết của du khách như: lắp đặt hệ thống bảng biển chỉ dẫn du lịch thông minh có thể tra cứu tại chỗ bằng nhiều ngoại ngữ; phục vụ wifi miễn phí, hoàn thiện phần mềm thuyết minh trên điện thoại thông minh (smartphone) sang nhiều ngôn ngữ có thể ứng dụng tai nghe (headphone) hỗ trợ khách đoàn và khách lẻ, tăng tính hiệu quả khi truyền đạt thông tin.

Tìm những vị trí địa điểm thích hợp trong không gian di sản cho những cơ sở cung cấp đồ uống, nước giải khát, cafe, đồ ăn nhẹ cho du khách, có ghế ngồi dừng nghỉ, (hiện nay chưa có); đầu tư hệ thống cửa hàng bán đồ lưu niệm đa dạng phong phú. Nghiên cứu tạo ra các sản phẩm lưu niệm phù hợp với các giai

đoạn lịch sử khác liên quan đến khu di sản; tổ chức dịch vụ cho thuê các trang phục cung đình truyền thống cho du khách chụp ảnh...

Hoạt động trưng bày truyền thống cần được thay đổi, tránh sự đơn điệu cho khách tham quan. Vì tại Hoàng thành Thăng Long không còn những cung điện đền đài nguy nga kỳ vĩ, các giá trị khảo cổ học, nhiều lớp văn hóa qua hàng ngàn năm không dễ nhận biết nếu không có sự giới thiệu tìm hiểu thấu đáo. Đơn vị quản lý di sản cần tập trung vào hoạt động xem, nhìn của du khách qua xây dựng phòng chiếu phim, đầu tư sa bàn, tái hiện Hoàng thành Thăng Long thông qua công nghệ 3D để khách có thêm những hình dung sống động về khu di sản. Đầu tư những nội dung trưng bày liên quan đến các vương triều, theo các chuyên đề khai thác sâu hơn về nội dung văn hóa, liên quan đến những nhân vật nổi tiếng, câu chuyện, truyền thuyết liên quan đến Hoàng thành.

Tổ chức nhiều hoạt động tái hiện, mô phỏng cho du khách tham quan, tìm hiểu văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long như: phục dựng các buổi thiết triều, lễ hội cung đình, tái hiện lễ gả công chúa cho những thủ lĩnh dân tộc, biểu diễn nghệ thuật truyền thống... tham gia vào các hoạt động tái hiện này, du khách được đóng vai những nhân vật trong lịch sử xa xưa, được tận hưởng nguồn nước giếng hoàng cung trong vắt để uống hay rửa mặt từ hệ thống bơm thiết kế theo mô hình ống tre tại Khu di tích khảo cổ học 18 Hoàng Diệu để gia tăng hơn nữa sự trải nghiệm thú vị.

Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long-Hà Nội cần có kế hoạch và lên danh mục các chương trình, hoạt động sẽ tổ chức cho nhiều năm, tập trung vào những sự kiện văn hóa truyền thống gắn với nhiều sự kiện lịch sử của thủ đô Hà Nội, gắn với văn hóa đặc sắc vùng miền...sao cho Hoàng thành Thăng Long phải là trung tâm văn hóa, giao lưu hội tụ của cả khu vực đồng bằng Bắc Bộ.

3.2.4. Giải pháp liên kết với các công ty lữ hành.

Để phát triển du lịch văn hóa tại Hoàng Thành Thăng Long thì việc liên kết, phối hợp với các công ty lữ hành là điều hết sức cần thiết. Hoàng thành Thăng Long về cơ bản là một điểm du lịch có giá trị về nhiều mặt nhưng nếu

không có các nhà làm du lịch, công ty lữ hành – những người trực tiếp tiếp xúc, thấu hiểu tâm lý, mục đích của du khách để tạo nên nhiều sản phẩm du lịch hấp dẫn thì liệu rằng số lượng khách du lịch đến với di sản có tương ứng với tiềm năng vốn có của nó hay không.

Khi liên kết với khu di sản thì các công ty lữ hành cần phải xây dựng các chương trình du lịch đặc sắc, hấp dẫn phù hợp với từng thị trường và đối tượng khách, xây dựng các tuyến (tour) du lịch chuyên đề lịch sử văn hoá, lịch sử cách mạng, ví dụ như:

Tuyến du lịch thăm kinh đô Kinh đô nước Việt qua các thời kỳ lịch sử:

Du lịch tham quan hệ thống di tích lịch sử văn hoá, trong đó các sản phẩm nổi bật là chương trình Du lịch Di sản văn hoá Việt: tham quan Hoàng thành Thăng Long và Di sản bia Tiến sĩ.

Các chương trình du lịch chuyên đề với các sản phẩm nổi bật là các tuyến du lịch nghiên cứu văn hoá Hà Nội.

Chương trình du lịch gắn tham quan tìm hiểu, nghiên cứu Hoàng thành Thăng Long với nghệ thuật truyền thống: hát xẩm, múa rối nước, ca trù...

Chương trình du lịch gắn tham quan tìm hiểu, nghiên cứu Hoàng thành Thăng Long với du lịch ẩm thực của kinh thành Thăng Long.

Chương trình du lịch gắn tham quan tìm hiểu, nghiên cứu Hoàng thành Thăng Long với du lịch mua sắm các sản phẩm, hàng hoá lưu niệm của các làng nghề truyền thống, tìm hiểu 36 phố phường Hà Nội. Tất cả sản phẩm đó phải mang thương hiệu Việt Nam.

Chương trình du lịch gắn tham quan tìm hiểu, nghiên cứu Hoàng thành Thăng Long với du lịch vui chơi giải trí về đêm theo mô hình chuyên nghiệp phục vụ riêng cho khách quốc tế: casino, show biểu diễn... và cần đặt các điểm vui chơi giải trí này cách xa khu dân cư để hạn chế những tác động đến môi trường văn hoá xã hội bản địa.

Gắn hoạt động du lịch MICE với tham quan tìm hiểu, nghiên cứu Hoàng thành Thăng Long

3.2.5. Giải pháp về nguồn nhân lực

Trong bất cứ một lĩnh vực nào, yếu tố con người luôn luôn được đề cao hàng đầu. Đặc biệt trong việc phát triển du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long thì nguồn nhân lực có vai trò rất quan trọng. Có nguồn nhân lực chất lượng, dồi dào thì mới có một hệ thống quản lý chuyên nghiệp, hệ thống hướng dẫn viên để đáp ứng tối đa nhu cầu của khách. Tuy nhiên, trên thực tế cho thấy đội ngũ nhân lực tại khu di sản cả về số lượng và chất lượng còn nhiều hạn chế. Như vậy, ban quản lý khu di sản muốn có số lượng nhân lực dồi dào, có chuyên môn, nghiệp vụ cao thì cần phải:

Cơ cấu nguồn nhân lực: Phải đa dạng hoá, đồng bộ hoá và phân chia một cách hợp lý từng bộ phận với những nhiệm vụ và quyền hạn riêng. Cần phải có đội ngũ nhân lực quản lý, thuyết minh am hiểu mọi khía cạnh có liên quan đến công việc.

Tuyển chọn nguồn nhân lực: Có trình độ đại học ở những ngành đào tạo có liên quan như Văn hoá nghệ thuật, Kiến trúc, Kinh tế, Kỹ thuật, Ngoại ngữ, quản lý, du lịch, Bảo tàng bảo tồn...

Đầu tư phát triển nguồn nhân lực du lịch có chuyên môn nghiệp vụ cao, đạo đức nghề nghiệp tốt; phát triển hệ thống các trường đào tạo nghề du lịch trên địa bàn thành phố, khuyến khích các cơ sở đào tạo tư nhân được quản lý chất lượng; ưu tiên phát triển hệ thống đào tạo tại chỗ của các doanh nghiệp; tăng cường các chương trình tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng quản lý du lịch, phổ biến chính sách phát triển du lịch bền vững của thành phố; có chính sách khuyến khích, hỗ trợ cho lao động du lịch chất lượng cao làm việc tại Hà Nội

Tổ chức các chương trình tập huấn về kỹ năng phục vụ khách du lịch đối với các địa bàn phát triển du lịch cộng đồng; phát triển lực lượng thuyết minh viên tại điểm là người địa phương đối với các điểm du lịch văn hoá, làng nghề, làng cổ thông qua chương trình tập huấn, hỗ trợ người dân; tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức, đạo đức kinh doanh du lịch của các hộ kinh doanh cá

thể dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố; phổ biến áp dụng bộ Quy tắc ứng xử với khách du lịch.

3.2.6. Giải pháp về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật

Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật là một trong các yếu tố góp phần thu hút số lượng khách đến với điểm du lịch. Một điểm du lịch cho dù có đẹp và giá trị đến mấy mà cơ sở hạ tầng yếu, kém, không đáp ứng đủ nhu cầu của khách du lịch thì số lượng khách đến 1 lần và không bao giờ trở lại có thể rất lớn. Hiện nay cơ sở vật chất hạ tầng kỹ thuật ở khu vực Hoàng thành về cơ bản còn nhiều hạn chế. Để đáp ứng được những nhu cầu tham quan du lịch và đưa Hoàng thành Thăng Long trở thành điểm du lịch văn hóa hấp dẫn thì cần phải thực hiện các giải pháp:

Cần xây dựng một bến đỗ xe cho khách tham quan (đủ rộng) tầm đỗ được 20 – 30 xe 45 chỗ, vì một số ngày cao điểm có những đoàn khách đến và các xe phải đỗ bên đường Hoàng Diệu làm một cách thiếu quy củ làm mất cảnh quan môi trường, có như vậy mới tránh được tình trạng lộn xộn tranh nhau chỗ trống để đỗ xe

Lối vào phải được bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc tham quan, thoát hiểm, đảm bảo an toàn, an ninh cho du khách.

Các biển báo chỉ dẫn phải nổi bật, mang đặc trưng riêng của điểm du lịch, tính thẩm mỹ cao và đậm đà bản sắc dân tộc.

Cần có một bản đồ chỉ dẫn khách vào tham quan khu di sản, lắp đặt thêm các biển chỉ dẫn với nội dung rõ ràng, dễ hiểu.

Cần phải đầu tư xây dựng thêm các khu dịch vụ phục vụ nhu cầu ăn uống, vui chơi, giải trí, sinh hoạt của du khách. Có như vậy mới mang lại doanh thu cao hơn đồng thời cũng giữ chân khách du lịch có thể ở lại lâu hơn với Hoàng thành Thăng Long.

Xây dựng khu bán hàng theo hướng tập trung và mang tính chuyên nghiệp, bày bán nhiều sản phẩm, quà lưu niệm mang đậm nét dân tộc và có sự khác biệt

riêng về khu di tích để phục vụ nhu cầu của khách thăm quan, tạo mỹ quan cho khu du lịch và cũng tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý.

Bố trí lắp đặt nhà vệ sinh sạch sẽ tại những trạm dừng nghỉ hợp lý trong lộ trình tham quan di sản; chú ý các tiện nghi phù hợp những đối tượng khách đặc biệt như người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi.

3.2.7. Giải pháp về đầu tư và xúc tiến du lịch

Khi muốn phát triển du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long thì công tác đầu tư và xúc tiến là không thể thiếu. Phải tăng cường, thúc đẩy, phát triển thị trường khách quốc tế đến và thị trường khách nước ngoài sống tại Việt Nam: xây dựng kế hoạch xúc tiến, thu hút khách du lịch quốc tế theo từng giai đoạn và phù hợp với từng thị trường trọng điểm; tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch quốc tế chung của cả nước; xây dựng hệ thống thông tin du lịch (website, bản đồ, chỉ dẫn, quầy thông tin du lịch, tờ rơi...) tiện ích, đa dạng thông tin, bằng những ngôn ngữ quốc tế chính; xây dựng các chương trình quảng bá du lịch Hà Nội ra quốc tế (quảng cáo trên các kênh truyền hình/tạp chí du lịch nước ngoài, tham gia các sự kiện du lịch quốc tế lớn, quảng bá du lịch Hà Nội trong các sự kiện quốc tế...); đơn giản hoá các thủ tục đối với khách du lịch là nước ngoài.

Coi trọng thị trường khách du lịch nội địa: nghiên cứu phân đoạn thị trường nội địa để có những chiến dịch xúc tiến quảng bá phù hợp, hiệu quả; kết hợp xúc tiến tại các địa phương liên kết phát triển du lịch thu hút trao đổi khách du lịch; phát triển thương hiệu Du lịch Thủ đô từ đó xây dựng sản phẩm du lịch phù hợp hấp dẫn khách du lịch nội địa; có những chính sách kích cầu đối với thị trường nội địa.

Cần đầu tư biên soạn và công bố, xây dựng các ấn phẩm về di sản như: tờ rơi, tập gấp, sách hướng dẫn, phim ảnh... bằng nhiều thứ tiếng nhằm quảng bá, giới thiệu đến đông đảo công chúng về những giá trị lịch sử văn hoá của khu di tích, cũng như giá trị toàn diện của Thăng Long – Hà Nội với tư cách là quốc đô, thủ đô có bề dày lịch sử dân tộc.

Tổ chức Hội nghị, Hội thảo trong nước và quốc tế về di sản. Tổ chức các hoạt động trưng bày, giới thiệu các di sản văn hoá vật thể và phi vật thể phục vụ khách tham quan khu di sản.

3.3. Một số kiến nghị, đề xuất khả năng khai thác du lịch đối với Hoàng thành Thăng Long – Hà Nội

3.3.1. Về phía Nhà nước

Để khai thác tối ưu các giá trị của Hoàng thành Thăng Long để phục vụ việc phát triển du lịch văn hóa tác giả xin đề xuất một số kiến nghị với Nhà nước:

Đề nghị Chính phủ có chủ trương tiếp tục đầu tư thoả đáng cho để thu hút khách từ khâu quảng cáo tiếp thị cho đến xây dựng cơ sở vật chất, nguồn lực, trong đó đặc biệt ưu tiên đầu tư thực hiện xây dựng Di sản Văn hoá Thế giới Hoàng thành Thăng Long thành Công viên lịch sử Hoàng thành Thăng Long, bảo tàng tại chỗ cho khu khảo cổ học 18 Hoàng Diệu.

3.3.2. Phía Bộ VHTTDL (Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Tiếp tục hoàn thiện và đổi mới công tác quản lý Nhà nước về du lịch nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực du lịch và định hướng các tổ chức, cá nhân hoạt động theo định hướng của ngành.

Phối hợp tốt giữa các ngành, các cấp trong việc quản lý nhà nước về du lịch sao cho khách du lịch đến với Hà Nội cảm thấy được thoải mái, an toàn và luôn mong muốn được trở lại với Hà Nội sớm nhất. Cần phối hợp tốt giữa ngành du lịch với chính quyền địa phương, văn hóa thông tin, công an, ngoại giao, hải quan, giao thông vận tải, điện lực, cấp nước...

Bên cạnh đó, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch cần có sự giúp đỡ về mặt chính sách đối với các di sản mà ở đây cụ thể là Hoàng Thành Thăng Long. Tại sao khi đi du lịch nước ngoài, chúng ta đều phải đến thăm quan những di sản của họ theo một chương trình bắt buộc mà tại Việt Nam, Tổng Cục Du lịch lại không đưa cách thức này để áp dụng với các tour du lịch. Hoàng thành Thăng

Long là tài sản và là niềm tự hào của quốc gia cần phải được đưa vào chương trình du lịch như một điểm đến bắt buộc để quảng bá lịch sử đất nước.

3.3.3. Về phía UBND(Ủy ban nhân dân) thành phố Hà Nội

Chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan trong việc thực hiện phát triển du lịch trên địa bàn Hà Nội trong đó đặc biệt ưu tiên phát triển du lịch điểm du lịch Di sản Văn hoá Thế giới Hoàng Thành Thăng Long – niềm tự hào của dân tộc, kiện toàn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và nâng cao năng lực tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn.

Thực hiện quy hoạch phát triển du lịch 10 năm, kế hoạch phát triển 5 năm và kế hoạch hàng năm phù hợp với chiến lược phát triển du lịch của thành phố và trên cơ sở cụ thể hóa Chiến lược phát triển du lịch quốc gia và kế hoạch phát triển kinh tế -xã hội của địa phương ; chỉ đạo tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển du lịch.

3.3.4. Đối với các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành

Các doanh nghiệp lữ hành cần liên kết, phối hợp với nhau và với các ban ngành liên quan để tích cực khai thác các giá trị của Hoàng Thành Thăng Long phục vụ nhu cầu khách du lịch. Cần xây dựng các sản phẩm du lịch đa dạng, độc đáo mang bản sắc riêng của doanh nghiệp, cơ cấu rõ ràng thị trường khách nhằm đáp ứng các mục đích trong chuyến du lịch văn hóa của từng đối tượng khách.

Cần tăng cường công tác tiếp thị, quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp mình. Xây dựng những thông tin về chương trình du lịch, những quy định mang tính nguyên tắc, giá cả, dịch vụ... đều được thông tin chi tiết cung cấp thông qua website chính của doanh nghiệp, thông qua tờ rơi, tờ gấp. Việc thông tin, đặt dịch vụ cần được cung cấp và thực hiện qua mạng hết sức chuyên nghiệp và thuận tiện.

Đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ giỏi, am hiểu về điểm du lịch, đặc biệt là du lịch khảo cổ học để khi tiếp thị cũng như dẫn khách đến có khả năng truyền tải các giá trị của điểm du lịch, làm như thế

mới tạo được sự hấp dẫn của du khách. Đặc biệt là cần có ngoại ngữ giỏi để truyền đạt các thông tin tới khách quốc tế một cách chân thực.

3.4. Tiêu kết chương 3

Trong chương 3 của khóa luận, tác giả đã đề cập tới các giải pháp nhằm khai thác hiệu quả các giá trị của Hoàng thành Thăng Long để phục vụ phát triển loại hình du lịch văn hóa. Bên cạnh đó tác giả cũng đã trình bày một số đề xuất, ý kiến cá nhân đến Nhà nước, các cơ quan có thẩm quyền, các đơn vị lễ hành với mong muốn đóng góp một phần công sức nhỏ bé của mình trong quá trình đưa Hoàng thành Thăng Long trở thành một khu di sản văn hóa nổi tiếng trong khu vực và trên toàn thế giới.

KẾT LUẬN

Hoàng thành Thăng Long là Khu di sản đặc biệt quan trọng của Thủ đô Hà Nội nói riêng và cả nước nói chung, có giá trị nổi bật toàn cầu với bề dày lịch sử 1.300 năm và sự giao thoa các giá trị văn hóa suốt hàng nghìn năm lịch sử. Di tích khảo cổ học 18 Hoàng Diệu và Trục chính tâm Hoàng thành Thăng Long tạo thành một quần thể di sản thống nhất, là bộ phận quan trọng nhất của Kinh thành Thăng Long - Kinh đô của quốc gia Đại Việt từ thế kỷ XI đến thế kỷ XVIII.

Với những giá trị đặc biệt về văn hóa, lịch sử, khảo cổ, khoa học, Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long được công nhận là di tích quốc gia đặc biệt vào năm 2009 và chính thức trở thành Di sản văn hóa thế giới vào năm 2010. Khu Di sản cũng được kỳ vọng về những giá trị kinh tế-xã hội rất lớn, góp phần phát triển nguồn lực kinh tế, du lịch của Thủ đô. Nhưng tuy nhiên, sau hơn 15 năm phát lộ (từ tháng 12/2002 đến nay), vấn đề khai thác, bảo tồn, phát huy giá trị về văn hóa, lịch sử của di tích Hoàng thành Thăng Long trong vòng xoáy của phát triển đô thị, trước sự tàn phá của thời gian, môi trường và khí hậu vẫn luôn là câu hỏi lớn với các nhà nghiên cứu, nhà quản lý, phóng viên báo chí và công chúng.

Du lịch văn hóa đang trở thành xu thế chủ đạo trong việc phát triển của ngành du lịch, nhằm khai thác tiềm năng di sản văn hóa. Khai thác và phát huy di sản văn hóa phải được coi là một nguồn tài nguyên tạo nền móng cho hoạt động du lịch phát triển bền vững. Vì vậy, bảo tồn và phát huy giá trị di sản phải gắn với việc phát triển du lịch bền vững, vừa bảo đảm lợi ích kinh tế - xã hội, vừa bảo vệ tài nguyên và môi trường, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống.

Để phát triển loại hình du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long, luận văn đã góp phần hoàn thiện về mặt lý luận, hệ thống hóa một cách chọn lọc những nội dung chủ yếu về phát triển du lịch văn hóa tại Hoàng thành Thăng Long, đưa ra phương pháp, nội dung khai thác các giá trị vô giá tại khu Hoàng thành Thăng Long để Hoàng thành Thăng Long thực sự trở thành một điểm du lịch văn hóa hấp dẫn khách du lịch.

Qua khảo sát thực tế và số liệu thứ cấp, luận văn đã đánh giá đầy đủ về những thuận lợi cũng như khó khăn, thách thức, hạn chế trong việc khai thác các giá trị văn hóa, khảo cổ tại Hoàng thành Thăng Long. Trên cơ sở lý luận và tình hình thực tế của Hoàng thành Thăng Long, luận văn đã tập trung xây dựng đồng bộ các giải pháp nhằm khai thác đồng thời bảo tồn được giá trị của Hoàng thành Thăng Long. Các giải pháp đó đòi hỏi phải được triển khai gắn kết, đồng bộ với nhau với những lộ trình, bước đi phù hợp để tăng tính khả thi.

Tuy đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong quá trình nghiên cứu thực hiện luận văn, song do tính mới mẻ của đề tài khó tránh khỏi những hạn chế nhất định, tác giả rất mong muốn nhận được sự đóng góp của những người quan tâm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tài liệu

- Bộ VH - TT - Quy định của Nhà nước về hoạt động quản lý văn hóa thể thao.
- Kế hoạch quản lý Di sản thế giới Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long (2010), Tài liệu Thư viện Trung tâm Nghiên cứu Kinh thành
- Nghị quyết về việc thông qua quy hoạch phát triển du lịch thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XIV, kỳ họp thứ 5
- Hoàng Phê - Từ điển Tiếng Việt.
- UBND Thành phố Hà Nội & UBQG UNESCO Việt Nam, Bảo tồn, phát huy giá trị Di sản thế giới, nhìn từ Hoàng thành Thăng Long, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế năm 2015, tổ chức ngày 23/11/2015 tại Hà Nội.

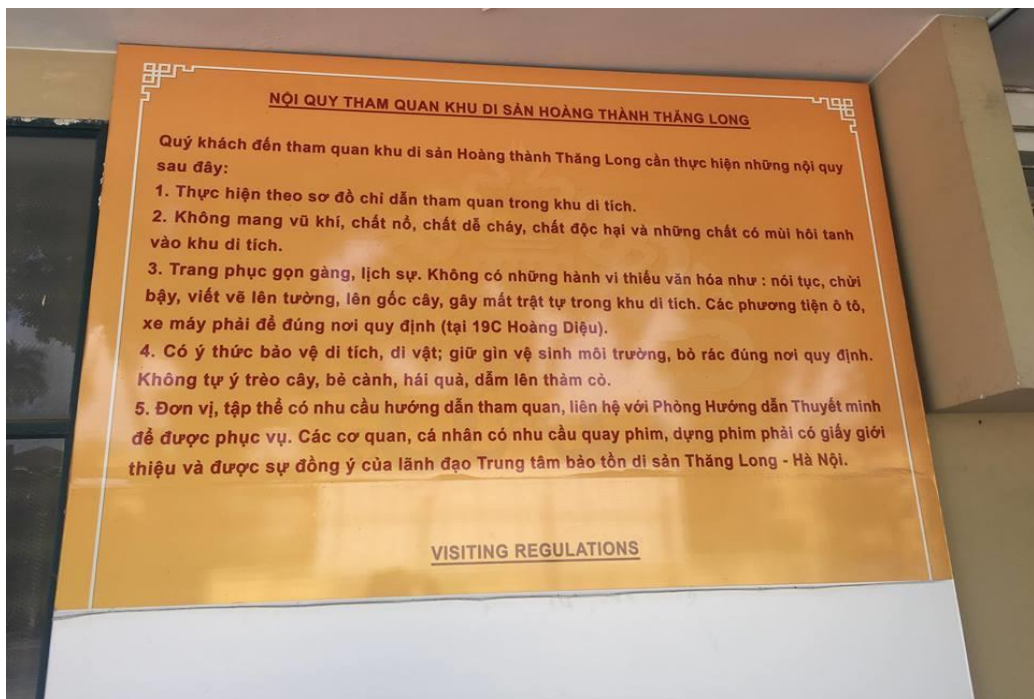
2. Internet

- Di sản góp phần phát triển du lịch <http://superdong.com.vn/2014/05/di-san-gop-phan-phat-trien-du-lich>.
- Hà Nội kết nối phát triển du lịch tại khu di sản Hoàng thành Thăng Long <https://bnews.vn/ha-noi-ket-noi-phat-trien-du-lich-tai-khu-di-san-hoang-thanh-thang-long/57714.html>.
- Làm sống động Hoàng thành Thăng Long <https://baotintuc.vn/du-lich/lam-song-dong-hoang-thanh-thang-long-20141126223902212.htm>
- Người Pháp nhận định Hoàng thành Thăng Long có thể đón 24 triệu du khách mỗi năm <https://tinquangbinh.com/2015/11/nguoi-phap-nhan-dinh-hoang-thanh-thang-long-co-the-don-24-trieu-du-khach-nam/89534>
- Tổ chức các hoạt động du lịch tại khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long <http://vhnt.org.vn/tin-tuc/van-hoa-du-lich/30906/to-chuc-cac-hoat-dong-du-lich-tai-khu-trung-tam-hoang-thanh-thang-long>.
- Vì sao khách tham quan đến Hoàng thành vẫn khiêm tốn <https://thethaovanhoa.vn/bong-da/vi-sao-khach-tham-hoang-thanh-van-khiem-ton-n20151124063516455.htm>

PHỤ LỤC



Vé tham quan tại Hoàng thành Thăng Long



Nội quy thăm quan tại Hoàng thành Thăng Long



Sơ đồ tuyến tham quan khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long.



Cấu trúc Kinh thành Thăng Long

Cấu trúc kinh thành Thăng Long



Quang cảnh Cột Cờ Hà Nội.



Hậu Lâu (Lầu Công Chúa)



Nhà D67



Phòng trưng bày tại khu Hoàng thành Thăng Long



Bảo Ngọc Linh Quy trong Hoàng thành Thăng Long